

15

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG

thư hàng tuần

Sáng chủ nhật, 19-10, tại trường Thiên Phước, Tân Định, Sài Gòn, tôi được mời nói chuyện về đề tài « Giới trẻ với sách báo » trước một số đồng giáo chức trong Cộng Đồng Giáo Dục. Tôi đã quả quyết là từ mười mấy năm nay, những người từ 18 tuổi trở xuống 7 tuổi không có sách báo đọc. Một sự huynh chất vắn : « Vậy Tuổi Ngọc là báo của lứa tuổi nào ? » Tôi chân thành đáp : Vì biết mình không đủ tài nên không dám làm báo cho lứa tuổi từ 7 đến 15. Những tuổi lớn hơn lại ché Tuổi Ngọc. Bởi vậy, Tuổi Ngọc chỉ là tuần báo viết về kỷ niệm ấu thơ, kỷ niệm của những tháng năm đẹp nhất một đời người. Ai cũng có thể là độc giả của Tuổi Ngọc nếu như tìm thấy, ở một đoạn văn nào đó, hình ảnh niên thiếu của mình. Câu trả lời có tính cách khoác lác. Khoác lác và đáng thương vì làm báo không năm được một số độc giả chắc chắn nào đó thì quả là điếc không sợ súng. Và lại, Tuổi Ngọc còn lâu mới được coi như tuần báo của những tháng năm đẹp nhất một đời người. Xin bạn đọc cho Tuổi Ngọc hứa hẹn một tách trà thơm và luôn luôn làm bóng râm đại lượng cho cây chè trên mảnh đất cỏ cháy.

TUẦN LỄ TỪ 24-10
ĐẾN 31-10-1969

RA NGÀY THỨ SÁU
SỐ 15 GIÁ 25 ĐỒNG

TRUYỆN NGẮN

- NHỮNG LĂN LÂM ANH HÙNG
- MỘT BÔNG HỒNG CHO BÉ

TÔN THẤT ĐÌNH
TÙ KẾ TUƯỜNG

TRUYỆN DÀI

- MỘT LOÀI CHIM BÉ NHỎ
- THẮNG CÔN
- MẶT TRỜI NHỎ

ĐÌNH TIẾN LUYỆN
DUYÊN ANH
THIÊN CHUÔNG
VIẾT VỀ MẸ TÔI

- MẸ VỚI ƯỚC VỌNG
BÌNH THƯƠNG
- MẸ HIỀN

NGUYỄN HUỖNH ĐĂNG VƯƠNG

TRẦN HỮU NGHIỆM

TRUYỆN TRANH

- BỎ VÀO CHAI

ĐÌNH HIỀN

THƠ VĂN NGỌC

- MẸ LÀ TRÁI TIM MÀU HỒNG
- NỖI BUỒN CÓ CHÂN
- QUÊ MẸ VÀ MÙA HÈ
- LỐI ĐI BẰNG ĐỒNG
- TÔI TRÊN SÔNG

THIÊN LỆ

TỬ MÙ

NHƠN ÁI

NHƯ UYÊN THỦY

XUÂN HOA

TÌM HIỀU

- TÂN TOÁN HỌC LÀ CÁI QUÁI GÌ ?
- GIỮ VIỆC TRONG NHÀ

ĐẶNG VĂN HẦU

THANH PHƯƠNG

NHỮNG MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NGỌC MẾN
- NHÌN XUỐNG CUỘC ĐỜI
- GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU
- THƯ HÀNG TUẦN

CHỊ NGỌC

ÁI HOA

TUỔI NGỌC

DUYÊN ANH

Bla offset do Màn Ảnh thực hiện. Thiên Sơn trình bày.
Minh họa của Ngọc Dũng, Đình Hiền và Hoàng Đăng.

CHỦ NHIỆM
CHỦ BÚT

DUYÊN ANH

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn
ĐT: 23.595 — 90.654



● **DÃ THẢO** (Cần Thơ).— Nói về tuổi trẻ hôm nay là nói về một nỗi sốt sa không dứt. Chú đã không muốn viết gì về tuổi trẻ ở Tuổi Ngọc. Bởi vì, khơi một nỗi sốt sa, chỉ làm cháu và những người bằng tuổi cháu buồn thêm. Nước nào có chiến tranh là nước ấy có tuổi trẻ cô đơn. Nước mình hai mươi năm chính chiến rồi, cháu không được hưởng tuổi thơ đã phải làm... người lớn. Thôi thì, hãy bằng lòng tìm lại một hình ảnh ấu thơ nào đó ở Tuổi Ngọc vậy. Và yên chí rằng không bao giờ chú nghĩ làm Tuổi Ngọc, trừ khi cạn vốn liếng và hết tin tưởng. Chú bận lắm, không thể thư riêng cho cháu. Có dịp xuống Cần Thơ, chú sẽ ghé thăm cháu và gia đình.

● **THẢO** (Thủ Đức).— Chú mới học được sự kiên nhẫn và tính chịu nhẫn nhục ở các cháu đó. Cứ khi nhẫn nhục được một chuyện làm mình dễ nổi giận, tâm hồn mình thư thái lắm, cháu ạ! Vậy thì cháu chớ nên nhắc đến những lời nặng nề của cô giáo Uyên Mộng nữa, cháu nhé!

● **HOA NIÊN** (Sài Gòn).— Cảm ơn em đã gửi Tuổi Ngọc qua Belgique tặng bạn em. Anh vẫn còn nhớ em, PUN và... Đậu Phụng Đa Ca! Đã gửi được cho anh một gói đậu đỏ chưa?

● **NGUYỄN ĐẠI THANH** (Nha Trang).— Cháu phải đặt cho các bạn cháu những « hõn danh » đó thì mới hay chứ. Căn cứ vào sự ngây ngô dễ thương của bạn cháu mà đặt. Thí dụ: Thanh dần (đừng giận nhé) nếu như khi thầy bắt trả bài, cháu cứ đứng... dần ra. Cháu chịu khó tới đại lý báo ở Nha Trang mà hỏi mua báo năm. Có thể gửi bài chứ, cháu gửi đi.

● **TRẦN MINH TUẤN** (Pháp).— Thư cháu viết thật dễ thương. Giá mà người lớn thực hiện nổi « kể

hoạch » của cháu, nhất định nước ta sẽ thanh bình, thịnh vượng. Nhưng đào được một đường xe lửa ngầm ra Hà Nội bắt hết những người lãnh đạo Bắc Việt hay đàn một cái lồng nhốt hết những chính khách xấu của miền Nam, khó lắm. Cháu hãy cố học thành tài để về giúp nước, đề về đào đường xe lửa ngầm và đàn cái lồng, cháu nhé! Thân cháu lắm đấy.

● **HẢI BÌNH** (Sài Gòn).— Em đừng lo nữa, anh sẽ đi hết đoạn đường anh có thể đi nổi. Và, sau đó, là các em. Bây giờ, tòa soạn đã có anh Nguyễn Mai giúp đỡ. Anh Mai sửa bài, sửa khuôn... nên anh chỉ còn phải trông lo bài vở và tiền trả nhà in thôi. Khi nào Tuổi Ngọc quá yếu, sẽ nhờ em « giúp một tay » em nhé!

● **ĐỖ BÌNH HẢI** (Đà Lạt).— Anh đã quên mất chuyện cũ rồi đấy. Nếu em không nhắc lại. Nhưng nhớ thì ân hận vô cùng. Tại sao hồi ấy anh « bận » ghê thế nhỉ? Thôi bỏ qua nhé! Em bảo đã lớn, thương anh nhiều hơn mà... Em chưa đến nỗi « vất vả » như em nói đâu. Em còn tốt và nhiều nhiệt tình lắm. Hơi tự phụ một tí. Không sao. Vẫn dễ mến như thường và đều đều. Chuyện em đề nghị, khi in thành sách sẽ bỏ hai tiếng « truyện vui » đi. Mấy hồi, Noel anh sẽ lên Đà Lạt và sẽ kiếm em đấy.

● **HUY NAM** (Sài Gòn).— Sống là phải biết chịu oan ức và tha thứ cho người khác, cháu ạ! Vậy đừng bận tâm tới những người ghét mình vì chưa hiểu mình. Cháu hãy làm cho « con bà cô » lác mắt đi xem nào. Này nhé: Vẽ trên giấy trắng dày như bìa sách ấy. Vẽ bốn màu và dùng những màu tươi nhất. Đề tài là tuổi thơ, chim, bướm, hoa...

● **NGỌC CẨM** (Gò Dầu Hạ).— Chú biết Gò Dầu Hạ nhiều lắm. Hồi chú

dạy học ở Tây Ninh, qua Gò Dầu Hạ hoài à... Cứ gọi chú bằng chú đi. Gọi bằng bác nghe nó già nua, lụ khụ quá. Cháu gửi, 6 đồng tem và cho biết địa chỉ, anh Nguyễn Mai sẽ gửi biểu cháu Tuổi Ngọc số 2.

● **KIM THY** (Phước Tuy).— Cháu phải vội « khoe » là « cô giáo » để chú khỏi nghĩ rằng cháu còn bé à? Không, cháu không bao giờ già cả đâu. Đọc thư của cháu, chú đoán ra điều đó. Bắt buộc chú phải cảm động vì câu chuyện cháu « dụ » đồ đệ của cháu đọc Tuổi Ngọc chứ. Nhận xét của cháu rất hay. Khi cho xuất bản, chú sẽ sửa lại hoàn toàn. Đề khỏi bị chê trách, cháu nhé! Ở chỗ ấy, cháu phải mua. Hãy gửi tem đề tòa soạn gửi biểu cháu hai số đó.

● **NGUYỄN NHẬT ANH** (Thăng Bình).— 1) Phải. 2) Đúng là anh. Nhưng ảnh ấy chụp sau 12 năm những ảnh in ở sách. 3) Hoa thiên lý.

● **MỘT EM HỌC GIA LONG**.— Em không chịu viết tên cho rõ rồi hãy ký 1a lịa nên anh không thể đoán nổi tên em. Ba câu trả lời em đây. 1) Nhận em vào gia đình yêu thương. 2) Không có chỗ ngồi làm việc, mời em làm « phó vườn », em

(xem tiếp trang 33)

NGUYỄN MAI NHẮN TIN

Tuổi Ngọc từ số 1 đến số 10, mỗi số còn chừng 100 cuốn sẽ gửi biểu các em ở xa Sài Gòn. Em nào cần những số nào, nhớ ghi rõ. Ở Sài Gòn, Gia Định xin các em khỏi gửi tem và hãy đến tòa soạn lấy báo tặng. Báo cũ chỉ tặng các em ở tòa soạn Tuổi Ngọc.



Bò vào chại (3)

• TRUYỆN TRANH BA KỶ
• ĐÌNH HIỂN THỰC HIỆN

THẤY CHỦ VẬT VÀ? TÔI
ĐAU LÒNG LẠM. NẾU
CHỦ MUỐN CỨNG
KÉO... TÔI HÒA PHÉP?
ĐƯỢC NGAY MÃ

THÔI!

CHO TÔI XIN HAI CHỦ
BÌNH YÊN...



5

CÔNG TRÌNH TƯ LUYỆN CỦA TÔI ĐỀU PHẢI
ĐỔ BỎ... CỨNG CHỈ? TÔI CHỦ... ƯỚC MUỐN
ĐIỀU GÌ KHÔNG CHỊU NÓI RỒ CHỈ TIẾT...
NẾU CẦN BỊ GIỖ LẬM ĐÓN CỎ TỖ
CHỦ ĐANG HOẢNG... NẾU...

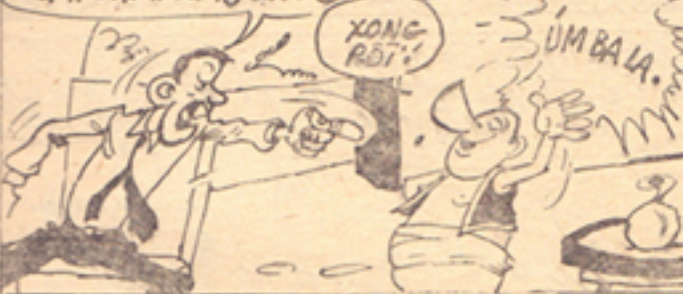
NẾU NẾU...



NẾU! NẾU! NẾU THẾ TÔI MUỐN
ĐỔ CÁI CÂY TỈNH SAIGON VÀO
CÁI CHẠI NÀY... NÀY

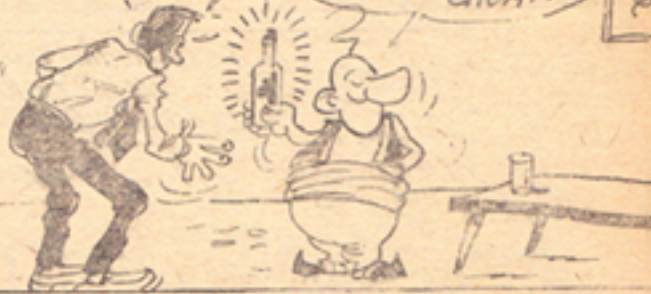
XONG
RỒI!

ÚM BÀ LA.



CÁI GÌ? SÁNG MẮT
CÁI GÌ... HẢ?

CHỦ SÁNG MẮT RỒI
CHƯA... TÔI ĐAU,
CỎ NÓI XẢO... ĐÚNG
CHƯA!?



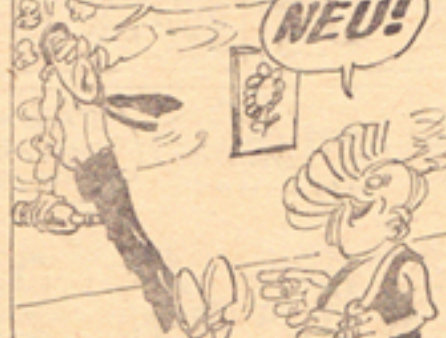
CÁI GÌ TRONG NÀY
HẢ?

TỈNH
SAIGON!



TRỜI! ÔNG KHÔNG
MUỐN NÓI RẰNG...

NẾU!



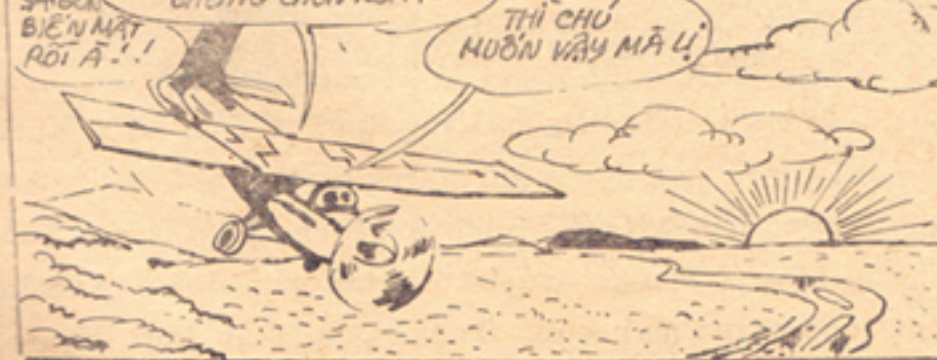
ĐI VỚI TÔI
ÔNG TÔI!

Ồ HAY! CÁI
CHỦ NÀY
THIỆT HẾT CỎ
NÓI



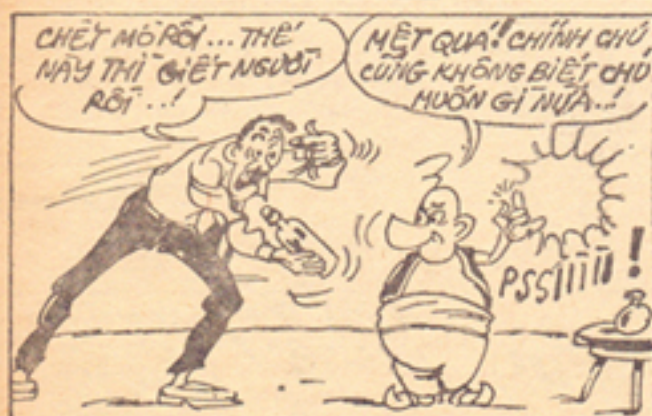
THIỆT SẠO?! CHỖ NÀY
CHÔNG CHỜN RỒI Ạ?!

THÌ CHỦ
MUỐN VẬY MÃ LÌ



A LÔ! A LÔ! ƠI
ÔNG ĐÓ TRƯỞNG
SAIGON ƠI! NGUY
QUẢ XÀ!





Bạn hãy tô điểm cho Tuổi Ngọc Giáng Sinh và Tuổi Ngọc Xuân Mới bằng cách gửi ngay từ bây giờ những bài thơ, những tùy bút, truyện ngắn, sưu tầm về Giáng Sinh và Tết cho Tuổi Ngọc. Tuổi Ngọc Xuân Mới sẽ là một giai phẩm tươi mát, xinh đẹp và êm đềm như mùa xuân thanh bình. Tuổi Ngọc Xuân Mới đầy 100 trang, ngoài những bài vở xanh mướt cỏ non, rực rỡ hoa bướm, sẽ còn đăng trọn một truyện dài thơ ngây của Duyên Anh.



dzũng đakao

Bồn lửa đã chui về nhà mình. Nó lom khom bước tới chỗ bọn Dzũng Đakao y hệt một con đười ươi.

— Sao, tụi mày?

Chương còn nói:

— Con nhà Năm liệng miếng giấy đi?

Cả bọn hồi hộp theo rồi từng cử chỉ của Năm. Nó bóc chiếc bánh tét, ăn ngon lành như chưa bao giờ được ăn một chiếc bánh tét. Khuôn mặt Năm rạng rỡ. Nó chui miệng vào cái chăn viện trợ Mỹ màu tro. Năm vươn vai, khoan khoái:

— Đã quá.

Nó ao ước:

— Giờ có lon nước lạnh uống thêm là căng cái bao tử.

Năm quên bém bức thông điệp tình thương của bọn Dzũng Đakao gửi cho nó. Nó đói quá xá nên mờ mắt, chóng quên đây. Dzũng Đakao tin thế. Đề khỏi chạy trốn Năm. Bọn trẻ vẫn coi « ống nhôm ». Năm cao hứng dựa lưng vào cột đèn. Nó bắt cần đạn reo vi vút. Năm dặm chân, hát:

— Em có năm ngón tay
Không đủ đếm máy bay
Của quân xâm lược Mỹ
Rơi trên đất nước này

Nó chộp khẩu súng, chĩa lên trời. Nhưng Năm không bắn. Nó lại đặt khẩu AK50 bên cạnh chỗ ngồi. Năm vớ cái que ngắn. Nó vẽ lia lịa trên mặt đất và hát:

— Em có cây bút chì
Vẽ cái thằng giặc Mỹ

Mặt mũi nó xanh rì
Nó sợ anh giải phóng
Mày ơi, mày cắt đi

Bọn Dzũng Đakao há hốc miệng kinh ngạc hai bài hát ngắn của Năm. Eo ơi, nó bé chứt nhí mà nó bày đặt đủ mọi thứ chuyện. Bồn lửa hậm hực:

— Pẹ pở đưa nào dạy nó hát gì nghe ghê quá!

Năm vẫn nghe ngao:

— Ta yêu hòa bình
Lòng ta mến yêu hòa bình
Chống lũ quân thù chung
Đẹp tan mưu mô chiến tranh
Diệt thằng giặc Mỹ
Là dấu tranh cho hòa bình

Hưng mập gãi rốn:

— Bỏ mày, Năm ạ, không có cái bánh tét thì mày hết yêu... hòa bình.

Bồn lửa đã lĩnh bạn. Nó thủ chai xá xị, học trong tờ nhật trình. Bồn lửa lại làm Tôtô và Zorro. Nó thả đủ chai xá xị. Năm ngừng hát, đứng dậy nhặt gói đồ. Nó mở ra và la lớn:

— Xá xị con cộp!

Năm đập miệng chai vào cột đèn. Rồi ngửa mặt mà dốc nước xá xị uống ừng ực. Nó cười toe toét:

— Đồng bào tiếp tế ủng hộ. Hoan hô đồng bào!

Năm cúi lượm súng. Một tay xách AK 50, một tay bê chai xá xị. Nó lếch thếch chạy, miệng hô hoán:

— Ba ơi, Tư ơi, đồng bào tiếp tế xá xị con cộp!

Năm quên cái chăn như hôm nào. Tiếng nó vang vọng trong im lặng. Khiến sự sợ hãi mơn man trên má bốn đứa trẻ. Nhưng con nhà Hưng mập vẫn thích đùa:

— Đồng bào sợ mày thấy mờ, Năm ạ! Sợ khẩu AK 50 của mày thôi. Mày tưởng bở.

Chương còn liếm mép:

— Thằng Năm nó... điên. Bỏ tao bảo tất cả những người cầm súng thật đều điên. Chiến tranh là nhà thương điên.

Dzũng Đakao lo lắng:

— Lát nữa tụi nó kéo lại chờ tiếp tế và thằng Năm sợ nhớ cái thư của tao thì nguy lắm.

Bồn lửa tự tin:

— Cóc sợ.

Bốn đứa trẻ xuống bếp. Bồn lửa nhóm lửa thối cơm. Mấy hôm nay chúng toàn ăn bánh và nhện dơi. Bữa cơm ngon không thể tả, dù chỉ chan với nước thịt kho. Bọn nhãi ăn no nê rồi mới nhờ tới thằng Ba, thằng Tư, thằng Năm... Giả chúng nó được ăn cơm, chúng nó sẽ sướng vô cùng. Chiến tranh lãng xẹt. Nó làm trẻ thơ đeo súng quên đọc thông điệp của tình thương.

Lại một ngày trôi qua. Đạn chưa ngừng nổ.

5

Sáng hôm sau, ba đứa trẻ bên ngoài kéo nhau đến trước cửa nhà



mặt trời nhỏ chương còm

Bồn lửa. Chúng ngạc nhiên thấy ở chân cột có ba chiếc bánh tét và ba chai xá xị. Cả trái dưa hấu nữa. Khi chúng đến, Dzũng Đakao, Hưng mập, Chương còm đã thức dậy, chờ đợi chúng qua những khe hở của vách ván. Bồn lửa thì vẫn ngủ ngon dưới hố cá nhân trải chiếu. Ba đứa trẻ bên trong ngạc nhiên hơn ba đứa trẻ bên ngoài.

Năm khoe nặng xi ngẫu :

— Tụi bây tin tao chưa? Tao biểu đồng bào tiếp tế mà.

Tư cười thích chí :

— Ừa, tin rồi. Đồng bào tốt bụng quá xá. Hi hi, Trời Phật độ mình. Má tao đêm nào cũng thắp hương vái Phật. Tụi bây biết hôn, bị cấm, má tao thắp hương vái Phật dưới gầm giường đó.

Ba nói :

— Được dzia đồng, tao kể chuyện này cho má tao nghe.

Ba ông nhỏ dùng răng cắn giấy gói bánh. Rồi lột lá, ăn nhồm nhoàm. Ăn xong, chúng uống xá xị ừng ực. Chúng khui xá xị như Năm đã khui bữa qua. Rồi Tư nhìn trái dưa hấu. Nó nháy mắt :

— Bằng trái banh.

Nó gạ :

— Tụi mình rượt banh một lát cho vui đi.

Ba đứa trẻ quần thảo trái dưa hấu. Ba khẩu súng vất lầy lắt. Dzũng Đakao nghĩ, bây giờ mà mở cửa chạy ào ra vô súng thì chúng hết kịp chống đỡ. Nó chạy xuống bếp đánh thức Bồn lửa :

— Ê, Bồn lửa, tụi nó đang rượt bóng trước cửa nhà mày.

Bồn lửa dụi mắt :

— Tụi nào ?

— Tụi thằng Năm.

Bồn lửa vọt dậy, cùng Dzũng Đakao chạy ra cửa. Nó cười thầm. Đêm qua, Bồn lửa đã lên các bạn, chui sang nhà bác Năm xích lô, khê nâng một tấm vách ván để mang bánh tét, xá xị, dưa hấu tiếp tế cho tụi thằng Năm. Nó hí hục đào đất, hí hục nâng vách ván, hí hục kiếm đồ chống miếng ván và âm thầm chui ra ngoài. Bồn lửa không gặp ai cả. Cuộc mạo hiểm của nó thật đứng tim. Bồn lửa thấy Năm ăn bánh tét ngon quá, nó bắt tội nghiệp Tư và Ba. Và tự ý nó, nó mạo hiểm, bắt chấp nạn nổ, chỉ vì thương những đứa trẻ dưới đồng lạc lõng trong khu xóm của nó.

— Thằng Năm lừa bóng hay ra phết.

Hưng mập nói :

— Ăn được mày đi, Bồn lửa à !

Ba đứa trẻ bên ngoài quần thảo trái dưa hấu như những ông nhóc tí quần cái lon sữa bò trên vỉa hè. Chúng không dám sút, sợ đau chân. Chúng hồn nhiên lắm. Ai dám nghĩ ba đứa trẻ đang nổ đùa kia có thể cầm súng thật chơi chiến tranh. Vậy mà chúng đã chơi chiến tranh từ mấy hôm nay. Chẳng biết đã có đứa nào bắn chết được thằng địch? Chúng là những thằng Aladin bị lão phù thủy Phi châu xúi dại xuống hầm kiếm cây đèn thần rồi lấp kín miệng hầm. Chúng không có cái nhãn thần. Chúng bị đói khát dưới hầm đen

ngòm. Chiến tranh chỉ là cái hầm đen ngòm của chết chóc và đói khát. Giá không có Bồn lửa, Dzũng Đakao, Hưng mập, Chương còm, chúng đã chết là rồi. Chúng hết hy vọng mở được nắp hầm, thoát lên và dzia đồng với bố mẹ chúng.

Nhưng thằng Aladin đang vui đùa. Chúng là con nít. Con nít thích vui đùa, ghét sợ hãi. Lúc nào con nít cũng có thể vui đùa. Vui đùa ngay cả trong sự sợ hãi.

— Nè, Tư.

— Gì ?

— Mày dám bắt gôn không ?

— Dám chứ. Mày dám sút banh đưa hấu à ?

— Tao chân sắt mà.

— Đĩa goài !

— Dzũng Đakao vỗ vai Bồn lửa :

— Thằng Tư tính cướp nghề của Chương còm.

Nó hỏi bạn :

— Mày biết ai tiếp tế bánh cho tụi nó không ?

Bồn lửa nhe răng :

— Tao đó. Ông lừa bọn mày. ông lên sang nhà bác năm xích lô rồi ông ra ngoài.

Dzũng Đakao chớp mắt :

— Mày tốt ghê.

Bồn lửa nói :

— Chúng mày cũng thương tụi nó mà.

Hai đứa trẻ thôi nói chuyện thăm đề nhìn ra bên ngoài.

— Tao đặt banh đằng hoàng nghe, Tư.



mặt trời nhỏ hưng mập

— Ừa, lẹ lên Ba. Lẹ lên còn ăn dưa chứ. Tao thêm ăn dưa hấu quá xá. Trái dưa này đen thui chắc ruột nó đỏ lắm, mày hén ?

Ba tìm chỗ đất hơi hơi nhỏ cao khỏi mặt đất. Trong khi, Tư tưởng tượng đang đứng trong khuôn gỗ đằng sau không có lưới. Ở đồng, dù trận banh đấu giữa hai hội khác làng nhau, nhiều khán giả đi coi, khuôn thành vẫn bỏ trống. Chẳng ai ăn gian cả. Cặp đôi Tư nhún nhảy. Hai tay nó cử động thê gần chộp trái banh đến nơi.

— Tao sút sệt chứ không sút bông đâu.

— Mày dọa *goat*, mày sút gì tao cũng hong có ngán.

Ba lùi xa trái dưa hấu hàng mấy thước. Bồn lừa thầm nói «mẹ, cứ làm như sút trái phạt đền ấy». Ba chạy lấy đà. Gần tới trái dưa. Năm hét.

— Phan đã.

Ba cụt hứng, cau có :

— Phan cái gì ?

Năm cười toe toét :

— Tao mần *ạc bít* ! Ông đếm *một, hai, ba* chứ không thôi còi.

Dzũng Đakao vuốt tóc :

— Ê, tụi *lỏi* nhộn không chịu nổi. Tao khoái chúng nó rồi.

Chương còm gật gù :

— Chắc gặp bọn mình, chúng nó sẽ khoái.

Bồn lừa mím môi :

— Con nhà Năm ngu ghê, nó vứt thư của Dzũng Đakao đi.

Hưng mập tặc lưỡi :

— Nó ham ăn hơn ham đọc thư, cái thằng hấu ăn như heo ấy.

Chương còm kể Hưng mập :

— Như con heo mập !

Hưng mập trả miếng :

— Như con heo còm. Đói quá hóa ra còm mờ lỵ...

Tuổi thơ bỗng bị ngăn cách. Ngăn cách bởi một bức vách ván và ba khẩu súng, đạn đồng. Giả không có những khẩu súng, những băng đạn quanh mình lủ nhóc bên ngoài thì lủ nhóc bên trong đã mở tung cửa, ủa ra nhập bọn mà vui đùa. Chiến tranh là sự ngăn cách thê thâm. Ngăn cách giữa người lớn với người lớn. Giữa người ruột thịt. Giữa người sống, kẻ chết. Giữa trẻ con với trẻ con. Giữa sông núi với sông núi. Giữa thành thị với thôn quê. Giữa ánh sáng và bóng tối. Không ai thích chiến tranh. Người ta sinh ra đời không phải để ngậm ngùi cho sự ngăn cách. Người ta sinh ra đời không phải để thù oán nhau, giết chóc nhau. Nhưng người ta cứ thù oán, giết chóc nhau. Người ta bị lừa xuống hầm như những Aladin hầm hủ không có nhẩn thần. Chiến tranh là tên phù thủy. Tên phù thủy bất tử. Khi nó ngủ, loài người yên vui. Khi nó thức dậy, nó nghĩ trò chơi tầm bậy. Và loài người khốn khổ.

— Đếm đi mày, Năm !

— Tao đếm đây. Chú ý, chú ý... Bà con cô bác nghe cho rõ...

Năm đứng dang chân. Nó làm bộ quan trọng :

— Hể *sút* trật bàn đạp là *ot dơ* nghe mày, Ba.

Ba sốt ruột :

— Mày tàng *góa*, mày !

Năm hắng giọng :

— Một...

Nó diễn :

— Một... *dờ mi* !

Bọn Dzũng Đakao bịt miệng cho khỏi cười thành tiếng. Hưng mập khen :

— Con nhà Năm xỏ tiếng Tây *cừ ghê*.

Chương còm nói :

— Nó diễn hay hơn Thanh Hoài là cái chắc.

Ba câu tiết :

— Không *dờ mi* *dờ mung* gì hết trọi.

Năm gật đầu :

— Rồi. Nghe đây. Một, *dơ* !

Tư cười khanh khách. Ba vùng vằng :

— Hô bằng tiếng *Dzệt* đi, mày. Ông ghét tiếng *đế quốc* !

Năm nheo mắt. Thích thú. Chắc từ hôm lên Sài Gòn, giây phút này nó thích thú nhất.

Súng đạn im lặng để cho tuổi thơ vui cười. Từ lúc bọn thằng Năm quần trái banh dưa hấu, không còn nghe thấy tiếng súng nổ. Dzũng Đakao, Chương còm, Bồn lừa, Hưng mập đã nhìn rõ niềm vui của Tư, Năm, Ba. Tuổi nhỏ chẳng khác nhau cái gì. Mắt chúng xanh như nhau. Môi chúng hồng như nhau. Tiếng cười chúng rộn rã, dễ thương như nhau. Bọn thằng Năm không vác AK50 khi đùa nghịch. Lạy trời đừng viên đạn tai ác nào lạc trúng đầu chúng. Những viên đạn có nghe được lời cầu nguyện chân thành của bốn đứa trẻ con trong nhà không ?

(kỳ sau tiếp)

những cuốn vở

Mẹ yêu dấu của con ! Buổi tối lúc con ngồi học bài, mẹ lặng lẽ đến bên con dịu dàng sắp xếp tập vở cho con và đã mắng yêu : «Chẳng biết con Thủy làm gì mà tập vở càng ngày càng mỏng dần thế hở ?»

Con ấp úng nhìn mẹ không sao trả lời được. Mẹ ơi ! Thế là hôm nay con hý hoáy thủ tội cùng mẹ đây. Mẹ không biết bé con Thủy của mẹ tập tành mơ mộng rồi sao nhỉ ? Con lên xé vở cặm cụi làm thơ con cóc, viết văn con mi meo đấy mẹ ạ. Và con đã xi hồ biết bao nhiêu khi nghe mẹ mắng.

Mơ màng tưởng nhớ những năm còn ngồi ở tiểu học. Bé bông và ngoan ngoãn. Ba mẹ và bạn bè vẫn thường khen con viết chữ đẹp và những cuốn vở sạch sẽ vô cùng. Những hôm tối trời, dưới ánh đèn mẹ ngồi dò bài cho con. Mẹ âu yếm nói chả bao giờ thấy bé con xé vở mà tập lúc nào cũng sạch và đẹp ra phết. Mẹ mua cho con hộp couleur 24 màu thật xinh gọi là phần thưởng cho con bé viết chữ đều như chữ in và biết giữ gìn tập vở. Con nỡ sung sướng, nỡ thẹn thùng rút vào lòng mẹ những nhẽo ao ước : «Con thích có tuồng chữ cứng rắn, phóng khoáng trông bắt mắt như con trai cơ, chứ con chả thèm chữ viết của con mềm xiu thấy ghét ghê mẹ ạ !

Mẹ đã «cùng» vào đầu con hiền hậu bảo :
— Bé con nhõng nhẽo và hay khóc thế này,

làm sao có chữ viết giống con trai được. — Tại mẹ đấy mẹ ơi ! Mẹ cho rằng chẳng bao chữ con bé Thủy cứng rắn mạnh mẽ được. Nên giờ con mới mãi mộng mơ như thế này. Và những cuốn vở của con càng ngày càng mỏng lại. Vì con đã rút những tờ giấy đôi trong lòng cuốn vở, thả hồn theo mây bay cùng những vì sao lung linh trong đêm tối. Và những lời thơ cho bạn bè, cho niềm suy tư đọng trên ngòi viết nhỏ : Mẹ ơi ! Một ngày trời mưa là con mở vở lấy một tờ giấy đôi, theo mùa hè, mùa xuân, mùa thu, mùa đông cuốn tập của con cứ mất dần đi những tờ giấy trắng đấy. Bây giờ nếu mẹ có la thì con chẳng biết làm sao, thôi con cười nhá mẹ và mẹ sẽ nhìn thấy con cười và tha lỗi cho con. Như thầy đại số của con đó mẹ. Chắc mẹ không biết thầy đại số của con đâu. Vì lúc này con ít kể cho mẹ nghe chuyện trong lớp học như ngày xưa nữa. Thầy đại số cứ gọi con là «chú nhỏ» có buồn cười không hở mẹ ? Làm con cứ ngỡ mình là con trai thôi. (Làm con trai là thích nhất rồi, con vẫn ao ước như thế) Thầy đại số vẫn hỏi con : Sao chú nhỏ cười hoài — con chẳng biết trả lời sao nữa. Nhưng lúc nào con nhìn thấy thầy là con cứ cười khúc khích (con ngồi bàn nhất đấy) chỉ vì thầy có cái bụng to ơi là to. Riết rồi mỗi lần vào lớp thầy luôn miệng hỏi : Chú nhỏ thuộc bài không ? Chú nhỏ hiểu không ? Nên con đã gọi thầy là «bố đại số» bạn bè con cũng trêu con là con của thầy đấy mẹ. Thế mới là đầu đề câu chuyện con sắp kể mẹ nghe. Một hôm thầy đã làm cho con viết sai bài học, con xé vở. Và rút tờ giấy trắng phía sau ra, trong lúc thầy sửa bài trên bảng, con loay hoay làm thơ, vì



tối trên sông

Bằng những bước thật chậm, em
tản bộ ra bến sông

Nơi mà mỗi tối em thường đến
ngồi hàng giờ
Đề hương tình cơn gió mát tuyệt
vời
Đề làm khô đi những giọt mồ
hôi của mùa hè nóng bức
Và khi ấy thì dòng sông đã ngủ
im lìm tự lúc nào — thật
bình thản
Như không biết rằng — đêm đêm
Có những chuỗi « dây đèn » lấp
lánh
Của mấy chiếc tàu đậu ngoài xa

in bóng lên màu nước đen
thăm thẳm của mình
Tưởng chừng như được kết bởi
các vì sao rơi xuống
tự trên cao bầu trời
Và lúc đó tâm hồn em thật êm
đềm thoải mái
Rồi em cứ ước mong sao thời
gian hãy ngủ quên đi — thật
lâu — như dòng sông
trước mặt
Đề em được ở mãi trong khung
cảnh tuyệt diệu này.

XUÂN HOA

trời đang lắt rắc mưa, làm được nửa bài con mất hứng, ngồi cắn móng tay. Đi tìm thêm thơ thần đấy, con gái mẹ hư quá trời phải không hở mẹ?

Con lơ đãng nhìn ra ngoài sân mãi, quên khuấy là mình đang ngồi trong lớp học và «bố đại số» đang chăm chú nhìn con đó.

Eo ôi! Con biết mẹ sẽ buồn khi nghe đến đây. Vì mẹ vẫn thường mong mỗi con không bị ai rầy cả. Con xin lỗi mẹ nhé. Thầy đại số đã kêu lên: «Chú nhỏ bỏ tay xuống.» Con hoảng hốt đỏ rừ mặt, xấu hổ không dám ngẩng lên nhìn. Để đỡ ngượng cho con «bố đại số» đã ôn tồn nói: — «Thầy không muốn các em cắn móng tay vì như thế là tập cho mình tính suy tư.» Và thầy cười đó mẹ. Một lát sau thầy đến bên con hỏi nhỏ: «Thế nào chú nhỏ đã làm thơ xong chưa» Đoạn thầy cầm bài thơ của con lên đọc thật chậm, thật nhỏ chỉ có thầy và con nghe. Con hồi hộp và sợ hãi le lưỡi. Thầy nhìn con le lưỡi, cười và nói khẽ với con! «Lần sau đừng mơ mộng trong giờ đại số nghe không chú nhỏ.» Đôi mắt thầy thật bao dung, làm con buồn rầu và nhớ mẹ kinh khủng.

Mẹ yêu dấu của con! Con thật ân hận vì tính tình mơ mộng của mình. Nhưng biết làm sao đây. Khi bé con Thủy đã bắt đầu có những ngày nghỉ ngơi không vất vả được. Mẹ ơi! Mẹ có tha thứ cho bé con của mẹ không khi mẹ biết được rằng tâm hồn «thi sĩ» của con làm mất dần những tờ giấy trắng để cuốn vở mỏng manh theo ngày tháng chớm vào mơ của con hở mẹ?

VĨNH THANH THANH

nỗi buồn có chân

Mỗi lần nhìn mưa bay ngoài trời, lòng em lại len lén một nỗi buồn vô cớ. Nỗi buồn tích tụ trong lòng như đám mây đen xây thành trên nền trời. Thú thật, em chẳng rõ hình dạng nỗi buồn ra sao và không biết từ đâu đến nhưng em tưởng tượng như nó là một màng lưới bủa trùm trong tâm tư, vì những lúc đó em thấy xốn xang trong lòng và rồi bời bời trong trí. Nó đã gói trọn những hăng say và nhuộm đen màu hồng trong ánh mắt, tay chân em lười cử động, dường như bị ràng buộc bằng một sợi dây vô hình và không còn chịu sự điều khiển của lý trí nữa.

Nhưng chưa chắc nỗi buồn chỉ là màng lưới đơn độc, vì kia, hãy lặng yên, em thoáng nghe tiếng động đập khe khẽ trong lồng ngực. Có phải tiếng đập của tim? Không đâu, vì tiếng đập ấy đều nhẹ nhàng và thoang thoang. À, có lẽ là bước chân của nỗi buồn ấy. Mà chẳng lẽ nỗi buồn lại có chân ư. Nếu nỗi buồn có chân em tưởng tượng đến đôi chân nho nhỏ, bước nhẹ nhàng trên thảm cỏ xanh, đôi chân thật trắng và cổ thật xanh. Ơ, phải rồi, vì những nỗi buồn của em thường nhẹ nhẹ và đến bất chợt, chỉ những bàn chân như thế mới không làm em quặn đau trong lòng và không in hằn dấu vết khủng khiếp trong tâm tư.

mẹ là trái tim màu hồng

Mẹ ạ

Người ta đã ví mẹ

Như là biển cả

Như đồng lúa chín vàng

Như dòng sữa ngọt thơm

Người ta còn nói

Mẹ là:

Những vì tinh tú trên trời

Mẹ là làn gió

là áng mây

Là... là tất cả

Những gì thiêng liêng

Cao đẹp!

Con cũng muốn tìm

Một ngôn ngữ thật đậm đà
thiết tha.

Của riêng con

Đề con nói về Mẹ đấy.

Mẹ ơi...

Mẹ có ngạc nhiên không

Nếu Mẹ biết rằng

Con đã nghĩ:

Mẹ chính là trái tim màu hồng

Nằm trong lồng ngực của con

Khi trái tim con

Rung lên những điệu nhạc êm đềm
rộn rã

Là chính lúc mẹ vui mừng, sung
sướng

Khi trái tim con

Rung lên những điệu phách phồng,
sợ hãi

Nhưng có lẽ nỗi buồn cũng chỉ là một làn khói thoáng thoáng, khẽ uốn lượn lên cao rồi tan loãng trên không. Em nhớ hình như ông nhà văn nào đó đã ví nỗi buồn như làn khói vương trong đáy mắt. Theo em làn khói ấy phải màu xanh cơ. Vì khói màu đen thường nặng nề và có mùi khó chịu chứ đâu được nhẹ nhàng và thoáng thoáng vị cay cay như làn khói mà nhà văn kia đã thấy được.

Ồ, dù sao đi nữa thì nỗi buồn cũng đã trở thành bạn của em. Người bạn ít làm em khó chịu nhất. Em không biết vì duyên cớ nào đã thúc đẩy nỗi buồn đến với em rồi lại bỏ đi lặng lẽ, không nói với em một lời, chỉ để lại một ít nhớ nhớ, thương thương, mang máng trong tâm hồn. Em cũng không rõ nỗi buồn đã làm quen với em từ lúc nào (có lẽ từ khi em mới lớn lên, mới bắt đầu biết mơ mộng thì phải), nhưng bây giờ vắng nó em thấy thiếu thốn cái gì ấy. Và những lúc như thế em lại đứng tựa cửa nhìn vầng trăng ngoài trời, tức khắc người bạn thầm lặng này sẽ đến với em ngay.

Nỗi buồn ơi, em bắt đầu thấy nhớ « đồng ấy » rồi đó.

TÚ MỬ

khung trời mới

Buổi chiều nắng trải phơn phớt trên những chùm hoa giấy xôn xao. Em đưa tay vuốt nhẹ mái tóc. Chiều về làm em nghe thoáng nhẹ niềm vui trong hồn.

Hình như người ta bảo em thành người lớn

từ bao giờ rồi... Em như con chim đã được huấn luyện kỹ càng chỉ chờ ngày biểu diễn thôi. Hình như người ta nói rằng em đã có quyền chọn con đường cho tương lai của em... và nhiều nữa cơ, nhưng tóm lại thì em sẽ thoát xác từ niên học này. Thế thì em phải làm sao bây giờ hở các bạn? Em phải xa các bạn. Ồ. Không được đâu. Buồn chết các bạn ơi. Em phải lủi thủi một mình trên đường để nghe lá me rơi lác lóc ư? Chao ơi còn nỗi buồn nào thắm thía hơn thế!

Độ hơn tuần nay em được mẹ may cho vài chiếc áo dài mới, không phải là trắng nhưng lại mang sắc màu cơ. Đây nhé, trước tiên là chiếc áo dài màu mỡ gà, vàng ươm óng màu tha thướt. Rồi chiếc màu hồng để đi com-lê với chiếc ban do sẫm. Và sau cùng là màu tím than như là màu áo nàng thơ trông có vẻ người nhón ghê. Rồi mẹ lại cho em thêm chiếc lược con bằng đồi mồi màu đen huyền. Em cảm động tưởng chừng nước mắt sắp rơi. Bởi vì ai cũng lo cho em, ai cũng trêu em bằng nhiều câu kỳ lắm cơ. Em nghe lòng dâng nổi vui buồn lẫn lộn. Và buổi chiều em hay thả hồn trong hương gió thoảng qua rèm.

Các bạn ơi, mấy bồ có hiểu tâm sự của cô bé chưa? Đừng bỏ em trên đoạn đầu của con đường mới lạ nha. Hãy cùng em chung đi tìm những nụ hoa ngà ngọc đi. Kìa kìa, màu mây xanh lơ trôi lơ lửng, các bạn ơi, hãy thắt hộ em một chiếc nơ mây để em cài lên mái tóc. Em không muốn để ngổ ngàng vương mãi trong tim, em muốn nở nụ cười đón khung trời mới của em cơ!

ẢO TÍM

Là chính lúc Mẹ u buồn, lo âu
Giống máu hồng
Đang chảy từ trái tim—ra cơ thể
Đề nuôi lớn thân con
Chính là nguồn thương yêu—của
mẹ đấy!

Mẹ ơi.
Con đã nghĩ
Mẹ của con là thế đấy
Nên con xin được gọi Mẹ là:
Trái tim màu hồng
Nằm trong lồng ngực
của con!...

THIÊN LỆ

nụ cười

Nụ cười là một đóa hoa
Hay một ánh sao đêm
Nếu không có nó
Thì chả khác nào một ngày mùa
xuân
Mà mặt trời không chiếu đến
thấm
Có thể đấy cũng là một mùa hạ
thật im hơi

Nụ cười.

Người ta thường chờ đợi nó
ghê lắm đấy
Và chúng em cũng thế.

Em muốn nhìn nó như nhìn những
cánh hoa

Vừa nở trong vườn.

Nụ cười chờ đón ánh sáng mặt
trời trên nhụy vàng

Với những ánh mắt tươi vui

Hay long lanh như sao đêm như
sương mai!

Ồ! Nụ cười...

Em xin mến gửi tất cả các bạn
nhỏ bé thân yêu của em!

CẨM CHƯƠNG



quê hương chúng ta

quê nội và mùa hè

NHƠN ÁI

Luôn luôn em cứ thắc mắc về tên Cái Răng, tên của quê Nội. Cái răng hay... cái răng — Em vẫn quen miệng gọi cái răng vì những bạn chọc ghẹo của bạn :

— Cái răng ở gần cái mồi đó hử mày ?

Em ậm ừ cho vui, nhưng lại không thấy có làng cái mồi nào ở ngoài cái răng của em cả. Thôi được, sao thì miễn đó là cái răng đi ! Cái Răng, ngưỡng cửa đầu tiên cho kỷ niệm êm ái tiêu nhuần vào tim em.

Trước tiên là những lùm mận đỏ oằn đầy khắp những khu vườn trong làng. Nhà nào cũng trồng mận, mận nhà nào cũng ngọt mận mà. Thế nên Cái Răng là xứ nổi tiếng về mận ! Có ai người trong làng lại đi mua mận. Thế mà có em, em dốc cả ống heo đất để được 4\$, những đồng tiền hai cắc và một cắc nhập lại để được năm cắc mười trái mận. Em đã ôm về 85 quả mận no tròn để bị quỳ gối suốt buổi. Đó là hình phạt nhẹ nhàng nhất của ba.

Rồi đến những buổi sáng cuối đông gió mát lạnh. Em dậy theo Nội để được xách hộ hũ muối mè. Tay Nội nặng nề còm nếp một, má cũng mang một nỗi nhò và chén đá dễ thương. Suốt khoảng đường đi gió lạnh má phải ngừng lại mấy lần đợi hai bà cháu. Và khi sáng rực một mảng trời thì em được ăn hùn với các chú, các cô những miếng cơm cháy mềm, nóng và ôi là thơm hương đất Cái Răng.

Khối óc của em, xếp từng kỷ niệm vào những căn nhà dành sẵn mền thương trong ấy — Mỗi lần anh chị nhắc đến Cái Răng em có quên đi mấy bạn. Nhưng em tin là hẳn — cái em đem được nhắc nhở — mãi chơi vui trong tầng sâu ký ức chứ đời nào lại thoát được ra khỏi em. Thế nên ; em không viết về Cái Răng để dự thi mà em viết cho Cái Răng bằng lòng thương về quê hương. Và nữa là : để em khoe khoang ; sung sướng như ông sung sướng nhìn cháu mang đôi guốc mình đeo gọt mà đi học ; như mất ba má xa tắp trước cánh ruộng lúa vàng được mùa, như chiếc áo bà ba mới đầu tiên của các chị trong làng. Hãnh diện, vui mừng và lo âu nữa. Em khẽ nói : Cái Răng của em đẹp, mền thương vô chừng.

...

lối đi băng đồng

NHƯ UYÊN THỦY

Về miền quê nếu được đi trên các lối băng đồng thì rất thú vị. Một sự thú vị của một người suốt đời sống ở thành phố luôn đi trên đường nhựa êm gót chân, mà nay lần đầu tiên đặt chân lên ruộng đất. Mùa khô được báo trước vào khoảng cuối tháng chạp. Khoảng thời gian lúa thóc ngoài đồng ruộng đương độ trĩu bông. Đề rồi sẽ được gặt hái đem về, bỏ quên ruộng khô cằn dấu đất ở thời kỳ cực thịnh nhất. Con nằng miền Nam rất tiếc là không giống con nước Cửu Long, khi ròng khi lớn. Nằng đồ trên đầu người, trên đầu cây cối, trên đầu cộng rạ khô dòn

Đối với lũ trâu trong mùa nằng thêm khát được gặm vài bụi cỏ chỉ ngoài đồng là một sự thích thú lớn. Cho nên, mục đồng luôn đánh trúng tâm lý chung bằng cách cho đi ăn ở khoảng ruộng nào nhiều cỏ chỉ nhất. Cỏ chỉ là loại cỏ nhỏ cộng bám víu đất ruộng mà sống suốt mùa khô. Gặp cỏ trâu chọt như sự giải thoát nhiệm màu quần dẫm lên ăn lấy cỏ xanh. Chân trâu dẫm nát rạ khô dòn tạo thành một lối đi băng đồng lý tưởng ở nhà quê. Một lối đi đặc biệt chỉ có ở mùa khô không thể tìm gặp ở đâu hơn là miền quê hương yêu dấu đó. Cộng rạ đập ra nằm sát tận mặt ruộng che đầy đường nứt nẻ bình thường. Lối đi băng đồng thành hình để diềm trang nét đẹp quê hương, bảo vệ tính chất thuần túy đồng ruộng miền Nam muôn thuở.

Đôi khi dân quê cũng tự khai thác một lối đi băng đồng theo ý thích. Họ mở lối từ bờ lộ đá chạy dài vào tận xóm làng để tranh thủ thời gian. Lối tắt sẽ gần hơn ngõ quanh. Lối băng đồng đưa họ về gần hơn với xóm làng, níu kéo họ mau hơn từng gánh lúa, buổi chợ phiên.

Đối với tuổi thơ lối đi băng đồng muôn đời vẫn là kỷ niệm. Kỷ niệm hai năm làm học trò trường Sơ Cấp Vạn Thắng của em. Em sẽ tôn thờ kỷ niệm bằng nén nhang tri nhớ học trò. Những buổi đi học về, cả bọn áo cời trần, cột lên đầu, bịt mắt lại để chạy đua. Địa điểm thắng cuộc là bờ làng. Đếm 1, 2, 3. Bắt đầu chạy. Một lúc sau chân đạp bờ thì dừng lại. Tự động mở mắt ra. Đề rồi cả một chuỗi cười vô tận vang lên. Rất dễ hiểu. Đường bắt buộc chạy là lối đi băng đồng. Nhưng mỗi đứa chạy mỗi nẻo chả có trúng vào đâu. Trưa hôm đó ; mỗi đứa cười mà quên đói, rủ nhau về nhà quên cả thắng bại.

...



MỘT HỘP THƯ RIÊNG

Em ở vào một khu vực mà địa chỉ của em rất rắc rối. Ai gửi thư cho em theo địa chỉ đó thì hầu như em không thể nào nhận được. Bì giờ em muốn có một hộp thư tại ty bưu điện Đà Nẵng cho dễ bề liên lạc bằng thư từ thì em phải làm gì để có?

THANH HUYỀN (Quảng Nam)

Em tới thẳng Ty Bưu Điện Đà Nẵng mà hỏi thế là có một hộp thư riêng cho em ở bưu điện. Theo chị biết thì dễ dàng chứ không khó khăn gì đâu.

MUỐN NHỚN

Em năm nay 17 i mớ cao có 11h40 hà. Em sợ bị chế ghê cơ. Vậy tuổi em có cao nữa hông hở chị Ngọc? Em thích «nhớ» cơ. Vậy chị Ngọc vẽ em bằng cách tập thể dục thế nào? Hoặc uống thuốc gì?

OANH OANH (Quảng Ngãi)

Em còn hai năm nữa đề cao cơ mà, lo gì. Nếu không cao được bằng kích thước bình thường, em cũng chả nên buồn. Chị nghĩ, khi xét đoán một người, người ta luôn luôn xét đoán tâm hồn cao thượng hay thấp nhỏ chứ không xét đoán chiều cao thước tấc. Mỗi tỉnh đều có một Ty Thanh Niên do các huấn luyện viên thể thao, thể dục phụ trách. Em gái chị nên tới hỏi một nữ huấn luyện viên về phương pháp tập thể dục đi. Còn thuốc thì em chịu khó đến bác sĩ. Biết đâu sự chậm «nhớ» của em chả do cái bệnh nào đó cản trở.

TỬ THÂN

Em có một người bạn rất thân, có thể nói quen và thân nhau từ hồi còn ẵm bế. Thân đến nỗi hai đứa đồng kết làm anh em với nhau, nhưng đến nay không biết vì sao tình bạn của chúng em tự nhiên thay đổi một cách đột ngột. Bạn em tỏ ra rất lạnh nhạt với em và bảo thẳng rằng không muốn chơi với nhau nữa. Em rất tủi thân, mong chị chỉ cách cho em làm lành với bạn em để hai đứa lại chơi thân như trước chị nhé!

ĐINH VĂN HIỀN (Hội An)

Cho chị địa chỉ của bạn em đi, chị sẽ viết cho bạn một bức thư. Và chị tin chắc bạn sẽ không làm em tủi thân nữa.

ĐỐT TOÁN LÝ HÓA

Em rất dốt toán, lý, hóa. Năm nay mới vào học đã bị hai số không. Từ đó em bị nhộp tâm vì mình dốt. Bởi vậy cứ mỗi lần giờ lý hóa là em cảm thấy sợ sệt thây, mặt mày tái mét, và cố gắng nghe bài nhưng rồi cuộc không hiểu chỉ cả chị ơi! Bây giờ em cần phải làm gì và học gì, chị bày cho em với nhé.

MINH NGHĨA (Nha Trang)

Không có ai dốt cả mà chỉ chậm hiểu hay mau hiểu thôi. Em dốt toán lý hóa, có thể, vì em mất căn bản ở lớp dưới. Vậy em nên nhờ người kèm lại chương trình các lớp dưới để hiểu được chương trình em đang theo học. Hễ học mà hiểu là hết dốt. Lại chăm chỉ thì giặc dốt chào thua em là cái chắc. Chúc em kiên nhẫn học lại từ bài thật dễ để «hết sợ» những bài thật khó.

TỤC NGŨ SAI

Tục ngữ có câu: «Có qua có lại mới toại lòng nhau» thế mà chuyện của em «có qua» mà chẳng «có lại» tí ti ông cụ nào cả. Em có một thằng bạn rất thân, rất tốt. Nhà nó giàu, nên tặng em nhiều vật chẳng hạn như bút máy, mực có khi cả giày vớ nữa. Không phải đề kỷ niệm mà đề sai. Nó mua cái gì cũng mua hai cái. Viết nó mất luôn luôn, tháng nó mất một cái. Em nghèo, không có gì đáng giá để tặng lại. Nhiều lần em từ chối nhưng nó không chịu, giận hờn và bảo là em phụ lòng tốt của nó. Chị dạy cho em một biện pháp nào để áp dụng từ chối khi nó tặng vật cho em không? Chứ mỗi lần nó cho em, thật tình lòng em áy náy chẳng yên.

HUỖNH XUÂN TRÍ (Quy Nhơn)

Câu tục ngữ em nêu ra chỉ áp dụng cho những người không thân thiết, cho những người thích tính toán, hẹp hòi. Câu ấy sẽ không thể áp dụng cho một tình bạn cao quý và hồn nhiên giữa em và bạn em, Bạn em cho em gì, em cứ nhận. Vì hẳn cho em tình thương của hẳn đó. Đừng nghĩ cách «có lại». Chẳng gì có thể «có lại» được đâu em ạ ngoài tình em thương mến bạn em.

CỔ VẤN VẤN CHƯƠNG

Em viết văn làm thơ dở lắm in như là: «văn con gà, thơ con cóc» vậy đó. Thế mà có một thi văn đoàn mới thành lập mời em làm cố vấn. Theo em biết thi văn đoàn đó chỉ có một vài người gì đó nhưng bút hiệu thì chiếch kỷ lục. Theo chị em nên từ chối hay chấp thuận? Và từ chối bằng cách nào?

NHƯ UYÊN THỦY (Gò Công)

Ở Tuổi Ngọc số 1, trong mẫu quảng cáo nhà xuất bản Đời Mới, anh Duyên Anh không đọc gì cả đã đề ông Đời Mới phang bốn tiếng «cố vấn văn chương» khiến một bạn đọc chất vấn ầu ỹ «Đã có cố vấn chính trị, cố vấn quân sự, cố vấn kinh tế lại thêm cố vấn văn chương nữa ư, trời ơi!» Anh Duyên Anh thẹn đỏ mặt. Em nên kể câu chuyện «cố vấn» của anh Duyên Anh cho thi văn đoàn nọ nghe. Cam đoan họ sẽ «chê» em.



ngày xưa còn bé

những lần làm anh hùng

TÔN THẮT ĐÌNH

Thuở nhỏ, gia đình tôi nghèo lắm. Cha tôi phải gửi tôi vào Đà Lạt theo anh tôi ăn học. Anh tôi làm công chức tại đây, lương cũng chẳng được mấy. Anh tôi đã có vợ, có con, nên dù đi học, tôi vẫn chỉ là cậu học trò con nhà nghèo. Năm ấy, tôi mười hai tuổi. Trường tôi nằm gọn trên đồi cao. Có nhiều hôm, đi học sớm, một mình vào lớp, nhìn qua khung cửa sổ, tôi thấy cảnh tượng dưới mắt tôi rực rỡ quá. Tôi đã mơ mộng tưởng mình là kẻ chinh phục mọi cảnh tượng rực rỡ dưới mắt tôi. Sáng nào, sương mù phủ kín Đà Lạt, tôi hăm học, chờ mặt trời và muốn có phép bắt sương mù [phải tan biến.

Tôi say mê nhân vật Đoàn Hùng của Trường Xuân. Đến nỗi dù không có áo bào tở và mũ phớt, tôi cũng cố bắt chước Đoàn Hùng, mặc áo mưa, đội mũ bê rê, lấy khăn mùi xoa bịt miệng, đi trong sương lạnh Đà Lạt như Đoàn Hùng đi trong rừng vắng Hòa Bình để khám phá vụ bạc giả. Giữa lúc thám tử tài ba Đoàn Hùng ngự trị trong trái tim nhỏ bé của tôi thì Nhật Bản gây chiến với Trung Hoa. Và một loại sách (tôi nhớ hình như không phải tuần báo), viết về cuộc chiến tranh này ra đời, mang tên TRUNG NHẬT CHIẾN TRANH. Nhân vật Đoàn Hùng đến với tôi với vàng, niềm nở bao nhiêu thì rồi tôi cũng với vàng, tẻ nhạt bấy nhiêu. Lòng tôi mở rộng đón rước Mã Chiếm Sơn... Tôi yêu Nãi Mộc, Mã Chiếm Sơn, tôi yêu Trung Hoa quần quai dưới gót giày xâm lược.

Tôi nghĩ tới Nãi Mộc lớp nhì-hai sẽ gặp gỡ nên, thay vì một ly sữa, tôi đã pha hai ly, uống một ly để

lấy sức cầm cự với địch thủ. Mã Chiếm Sơn không được uống sữa. Chị dâu Mã Chiếm Sơn nghèo, chỉ đủ tiền mua sữa cho em nhỏ nhất của Mã Chiếm Sơn. Nhưng Nãi Mộc của Nhật Bản khỏe như cạp, ào ào tiến quân đánh chiếm Trung Hoa, Mã Chiếm Sơn cần phải đi tìm một ly sữa thì mới hy vọng về Nãi Mộc dưới chân mình.

Uống lên một ly sữa pha loãng (Mã Chiếm Sơn sợ hao sữa), pha xong ly thứ hai, tôi mở nhẹ cửa, lên đi học. Quân lính đã tới trước chờ cửa trường. Phe địch luôn luôn chiếm một ngọn đồi, thách thức chúng tôi đánh bật chúng khỏi vị trí. Thủ lĩnh lớp nhì-hai là một anh to con. Hắn cũng khoái đọc «Trung Nhật chiến tranh». Hắn xưng là Nãi Mộc. Chúng tôi đánh nhau bằng đạn đất. Những cục đất khô, to hơn cả nắm tay được dùng làm đạn.

Quân Nhật cố thủ trên đồi, bắn xuống như mưa. Trận đầu, Nãi Mộc bắt Mã Chiếm Sơn chạy có cơ vì Mã Chiếm Sơn không đề phòng Nãi Mộc đề Nãi Mộc điều động quân sĩ tãi đạn lên đồi từ chiều hôm trước. Tin chiến thắng được loan truyền thật nhanh trong trường tiểu học Đà Lạt. Thế giới của chúng tôi đầy, cái thế giới hồn nhiên thơ mộng ấy theo rồi cuộc chiến Trung Nhật một cách say mê. Mỗi trận đánh, dù bất phân thắng bại, trước giờ sắp hàng vào lớp, lệnh hưu chiến được ban hành và quân tướng hai bên thì hành nghiêm chỉnh.

Tôi thua Nãi Mộc trận đầu bị «thế giới» coi thường. «Thế giới» ca ngợi quân Nhật. Trận thứ nhì, đúng

lúc quân kháng chiến Trung Hoa sắp tiến chiếm vị trí cố thủ của Nãi Mộc thì trống trường dục sắp hàng vào lớp. Mã Chiếm Sơn, quần chực bầu trắng, áo dài đen, lệch théch kéo quần về sắp hàng. Chiếc áo dài dính đầy «khối đạn». Tôi tưởng đó là áo bào của vua Quang Trung phủ đầy khối đạn của quân nhà Thanh. Rút ngạo nghễ, Mã Chiếm Sơn không phải bụi, không cài lại nút áo. Đầu tóc bờ phờ, mặt mũi nhem nhuốc, Mã Chiếm Sơn xếp đầu hàng. Vô phúc cho Mã Chiếm Sơn ông hiệu trưởng là thầy Nguyễn Xuân Cán chủ ý Mã Chiếm Sơn. Thầy Cán tóm cổ Mã Chiếm Sơn, bắt nằm giữa sân trường, đánh đủ tám roi. Thầy hỏi tội Mã Chiếm Sơn, song Mã Chiếm Sơn ngậm miệng, không khai cho quân sĩ và quân thù. Nãi Mộc đứng bên cạnh đó đã nhìn Mã Chiếm Sơn bằng đôi mắt cảm ơn. Người anh hùng không thù vật, không lợi dụng cơ hội tâm thường để nhờ tay người khác hành hạ kẻ thù của mình.

Hãy chinh phục kẻ thù giữa bãi chiến trường. Tư tưởng đó, tôi đã bị ảnh hưởng của những trang hiệp khách trong các pho kiếm hiệp tiêu thuyết. Nhưng buồn làm sao, lớn lên tôi đã gặp khá nhiều kẻ không có tư tưởng hiệp sĩ. Nên tôi vẫn thương thơ thơ ấu trong sáng của tôi. Và hôm nay, dù đã già trước tuổi tôi còn giữ nguyên những nét hồn nhiên thành thật. Đó là lý do tại sao tôi yêu các bạn trẻ của thế hệ.

Cuộc chiến tranh Trung Nhật của chúng tôi không vì tám roi mây (xem tiếp trang 22) -



một loài chim bé nhỏ

ĐINH TIẾN LUYỆN

Nhưng một lát, lá rụng nhiều quá làm Chi chả xiên kịp, cô bé cuống quýt. Chi bỏ cả chiếc xiên và vừa chạy vừa nhảy trong vườn như một con chim. Gió ở đâu về đây trên những cây dầu cao, những hàng cây hoàng hậu và khóm mẫu đơn. Tôi không biết cây ngọc lan nhỏ ở lối đi trước cửa nhà Anh Chi có rụng nhiều lá không, nhưng có lẽ có một chùm hoa trắng đã rụng xuống. Gió nhiều hơn. Chi thôi chạy nhảy, cô bé nhìn trời :

— Khéo mưa mất, anh Huy ạ.

Ở trong ánh mắt Chi có một chút lo sợ : Tôi nắm tay cô bé :

— Vào nhà thôi, anh phải về.

Chi niu chặt lấy tay tôi :

— Đừng anh Huy. Mẹ chưa về, anh phải ở đây với Chi.

— Chi sợ mưa à ?

— Chi không sợ. Nhưng đứng ở cửa sổ đợi mẹ về, Chi khóc mất.

Trời đổ mưa ào xuống, tôi dắt Chi chạy vào nhà nhưng cũng chả kịp, nước mưa đã bám đầy tóc, đầy mặt

hai đứa. Tôi lau mặt cho Chi bằng chiếc khăn tay của tôi. Chi và tôi bước lên lầu. Các mặt kính cửa sổ rào rào nước, rào rào gió. Chi đứng ở đó nhìn ra phía cổng.

— Chi lo ghê anh ạ.

— Mẹ đi đâu hở Chi ?

— Mẹ xuống thăm cô Thảo từ sáng. Cô Thảo mới sinh em bé anh ạ. Mẹ bảo Chi đi với mẹ, vì hôm nào đi phố Chi chọn mua đồ cho em bé của cô đó anh. Cái bộ áo bé tí à, trông xinh lắm cơ anh.

— Nhưng sao Chi không đi với mẹ ?

Chi nhìn tôi, đôi mắt thật tròn :

— Vì Chi biết, thế nào chiều nay anh Huy cũng tới nè.

Tôi muốn nói với Chi rằng, tôi đã định sang với Chi từ buổi sáng cơ. Buổi sáng chủ nhật chả đến trường, chả biết đi chơi đâu. Đã bảo là tôi chả thích bận bịu. Ngồi vào bàn học, lay hoay mãi với bài toán Ellip rồi tôi lại bỏ dở. Tôi nghĩ, ừ mà buổi chiều nay phải sang với Chi ngay mất thôi. Tôi nghĩ rất tự nhiên như vậy, như mọi lần. Nhưng

những lúc đứng ở cổng nhà Chi, đợi người ra mở cổng, tôi mới thấy có một chút e ngại. Tôi chưa lớn lắm đề như người biết toán tính. Tôi cũng không còn nhỏ đề nó đùa và nghĩ ngợi hồn nhiên như đứa trẻ.

Tôi và Chi đứng ở cửa sổ nhìn trời mưa. Mưa chẳng to lắm nhưng đủ đề chả cho tôi về. Tôi chắc chị Hà ở nhà đang đợi tôi và có lẽ trong bữa cơm, thế nào chị cũng nhắc đến tôi. Chị hay bảo :

— Huy đi đâu, cũng phải dặn chị biết với chứ ?

Chị nói như lời dặn như lời trách. Một lần, hai lần rồi tôi cũng quên mất. Có hôm tôi về muộn, chị bắt tôi đợi mãi ở cổng cả giờ. Lần ấy tôi suýt khóc. Vì thế tôi giận chị gần một tuần. Nhưng trong nhà, chị là người chăm sóc cho tôi nhiều nhất. Những lần tôi học khuya, chị cho tôi ăn cháo gà hoặc pha cho tôi ly cà phê sữa. Tôi uống cà phê sữa chứ tôi không uống cà phê «phin» bao giờ.

— Đề Chi vào lấy bánh và nước

cho anh Huy nhé, Chi biết anh Huy đói rồi.

— Đừng Chi ạ.

— Anh làm... khách dữ à.

Tôi khế củi đầu xuống làm một cử chỉ :

— Còn Chi cũng... người lớn dữ...

Chi vùng vằng :

— Chi chả biết, mưa tạnh anh Huy mới được về. Đợi mẹ, thế nào anh Huy cũng phải ăn cơm với Chi.

— Thưa bà chủ nhỏ bé là nhà tôi ở xa, sách vở của tôi đang đợi tôi ở nhà đấy ạ.

Chi cấu vào tay tôi :

— Anh Huy cứ vậy.

Tôi bó gối và ngồi ở một chiếc salon. Chúng tôi bắt đầu chơi trò chơi «hàng xóm láng giềng».

— Chi ngồi ở bên đó đi. Giả bộ như Chi là một người hàng xóm. Nhà Chi với nhà anh ở cách nhau một con đường, cái bàn này nhé. Thôi, bây giờ anh khóa cửa lại đấy. Chi là bác hàng xóm tới thăm anh nha.

— Chi đi xe taxi hở anh ?

— Đi xe gì cũng được.

— Vậy Chi thích đi xe xích lô đạp, mát mà lại êm và chả bao giờ làm rối tóc nữa.

— Ơ, hai nhà chỉ cách có một con đường thôi mà. Đầu có phải đi xe.

Chi reo lên :

— Ừ nhỉ. Nhưng... Nhưng mà cũng cách một con đường.

— Thì chỉ việc sang đường thôi.

Đôi má Chi phụng phịu :

— Chi không biết sang đường.

— Chao ơ, chứ Chi chưa bao giờ sang đường một mình à ? Khi đi học thì sao ?

— Ông tài xế nắm tay Chi dẫn sang. Có khi Chi phải bám theo bạn.

Tôi phân vân :

— Khó nhỉ.

— Hay anh dẫn Chi sang đường.

— Như thế thì không được. Anh là người hàng xóm đang đóng cửa mà.

— Cứ được đi anh. Chứ bắt Chi nắm tay người ở phố à ?

Chả bao giờ có người lại đi dắt khách sang đường tới thăm mình. Nhưng tôi chiều Chi đó. Cái gì tôi cũng phải chiều Chi hết. Tôi đưa tay qua mặt bàn, qua con đường và nắm tay Chi dẫn Chi sang.

— Thôi nhá, bây giờ anh đóng cửa đây.

— Ông ơ !

— Ai gõ cửa đó ?

— Tôi nè bác.

— A, chào bác, mời bác vào chơi.

— Cảm ơn bác ạ. Bác đang làm gì đó bác.

— Tôi đang... học bài.

Tôi và Chi cùng bỏ ra cười một lúc. Một lúc sau tôi mới trở lại làm người chủ nhà :

— Đạo này bác vẫn khỏe chứ bác ?

— Cảm ơn bác, tôi vẫn khỏe.

— Thế bác có... hay nè không ?

Chi «ứ» và đắm vào vai tôi mấy lần :



— Anh cứ trêu Chi thôi.

— Xin lỗi bác nhá. Tôi lỡ lời. Tại tôi thấy trời mưa nên tôi... buồn quá.

— May quá, tôi vừa đến thì trời mưa. Tôi lại quên mang áo mưa đấy. Với lại cũng chả có dù nữa.

— Chao ơ, thế thì cũng chẳng vội. Mời bác ở lại dùng bữa chiều với tôi. Đạo này trời mưa gió bất chợt lắm. Hình như có bão rớt ở miền Trung về thì phải.

Người bạn hàng xóm nhìn ra ngoài trời đang mưa :

— Sao mẹ lâu về quá anh Huy ạ.

Người bạn hàng xóm chợt biết mình... lỡ lời, vội gọt chuyện :

— Bác nói bão rớt từ miền Trung hở bác ?

— Tôi đoán vậy. Vì trời tháng tám nhiều mưa lắm. Mưa hoài, buồn ghê bác nhỉ.

— Vâng.

Đôi mắt người bạn láng giềng của tôi hơi chùng xuống :

— Bác làm tôi... nhớ mẹ quá bác ạ.

— Mẹ bác ở đâu bác nhỉ ?

— Mẹ tôi mới đi thôi, chẳng xa lắm. Nhưng mãi chả thấy về.

— Thế thì có sao đâu. Chắc tại trời mưa đó.

— Nhưng có bao giờ mẹ tôi đi không có tôi mà lâu như thế này.

— Bác đến nhà tôi chơi mà cứ nói chuyện nhớ mẹ hoài à. Tôi bảo thế này, bác đừng cười tôi nhé.

Chi chu môi :

— Gì cơ ?

— Trời mưa thế này mà có tô phở vừa thổi vừa ăn thì tuyệt vời, bác nhỉ.

Làm như cũng nghĩ thế, người bạn tôi thích thú lắm. Chi nói khẽ vào tai tôi :

— Hay đề Chi xuống nhờ chị Hai mua nhá.

— Chu chớ ơ, người ta thí dụ vậy mà.

— Nhưng Chi thấy đói thật rồi.

Tôi thấy có bóng người thấp thoáng ở lối cầu thang. Có lẽ chị Hai, hay bà Xuân, giúp việc. Chi vội chạy xuống :

— Chị hai ơ, Chi đói quá, cho Chi ăn gì đi.

— Cơm sẵn rồi.

— Nhưng còn đợi mẹ về chớ.

Chị Hai với Chi xuống dưới nhà. Một lát sau, Chi mang lên một đĩa măng cụt với chuối. Thế là lại ngược lại, tôi là khách và Chi là chủ và Chi mời tôi ăn. Chi bắt tôi ăn hai trái chuối và chúng tôi ăn chung năm trái măng cụt.

(kỳ sau tiếp)



Thăng Côn là cuốn thứ hai sau Thăng Vũ trong bộ truyện dài Về Buồn Tỉnh Lạ gồm sáu cuốn.

114

Thị xã làm gì có việc cho dân quê ra tỉnh. Họ đến chợ ngủ. Dần dần, dân quê xâm nhập thị xã khiến thị xã toàn ăn mày. Sự bố thí có giới hạn. Không nhà nào nấu cơm sẵn mỗi ngày cho hàng trăm người ăn mày. Họ ngồi ủ rũ dưới gốc cây, hiên nhà, sân đền, dưới tường nhà thương, trường học. Phú lít mặc họ vì đuôi không xuê. Những buổi trưa nắng, họ cời áo ngồi bắt rận, bắt chấy cho vào miệng cắn đôm đốp rồi nuốt trửng. Chấy như một đàn kiến bò lồn ngồn trên tóc họ, bắt mãi chẳng hết. Họ sống nhờ của bố thí. Dân thị xã kinh tởm họ chứ không sợ hãi. Nhưng sáng nay, tin chết đói làm thị xã rụng rời. Chỉ nội buổi sáng, người ta phát giác mấy chục xác chết đói. Ty vệ sinh của thị xã lo ván chôn những xác chết vô thừa nhận. Nhật rừng rụng trước nạn chết đói. Không thấy Nhật lo phát chôn như Tây thường phát chôn cho dân nghèo.

Côn cần hỏi :

— Ba thằng Vũ nói đúng quá.

Vũ vênh mặt :

— Ba tao nói cái gì cũng đúng.

Luyện hỏi :

115

— Ba mày biết tại sao chết đói nhiều không ?

Vũ chưa kịp trả lời thì Lộc vội đáp :

— Anh tao bảo tại Nhật bắt phá lúa trồng đay. Nhật nó thu hết thóc ở nhà quê rồi.

Mấy đứa trẻ nhìn nhau, kinh ngạc. Côn không quên câu chuyện tại nhà thằng Vọng. Nó cũng nhớ những ngọn lưỡi lê của lính Nhật lăm lăm chờ đâm dân thị xã hôm giỗ tổ Hùng Vương. Côn đã bừng mặt không dám nhìn bóng súng Nhật đập vỡ mặt anh Đạo. Hai người nghèo khu Kỳ Bá ăn cắp thóc của ngựa lính Nhật bị chết treo ở đầu tỉnh còn là giấc mơ kinh hoàng của Côn. Nó buột miệng :

— Nhật đều ghê !

Vũ nắm chặt bàn tay thành trái đấm :

— Tiên sư Nhật lùn !

Côn đá khế Vũ :

— Mày liệu hồn.

Vũ bủi môi :

— Ở Hà Nội, người ta gọi Nhật là Nhật lùn.

Tại trục đầu mất một mí đều thật. Ông «đét» sợ Nhật.

116

Côn bỗng lấy sự can đảm của Vũ. Nó nói :

— Thầy mình trở về, tội Nhật bỏ cha chúng nó.

Ngay cái lúc hăng máu hiệp sĩ của Vũ và Côn thì một cái xe bò lọc cọc lê bánh trên đường phố. Hai anh Hương Đạo đây, một anh quàng giấy qua vai kéo, chở ba anh khác đứng trên xe. Chiếc loa thiếc « a lô, a lô » ầm ỹ. Vũ nheo mắt :

— Hương Đạo đóng kịch hở ?

Bốn đứa chăm chú nhìn.

— A lô, A lô... Lá lành đùm lá rách. Nhiều điều phũ phàng giá gương, người trong một nước phải thương nhau cùng. Một miếng khi đói bằng một gói khi no. Xin đồng bào hãy cứu giúp dân nghèo. A lô, A lô, xin đồng bào hãy bớt chút phần ăn cứu dân nghèo khỏi chết đói. A lô, A lô...

Côn mừng rỡ :

— Hương Đạo quyền cơm phát chôn, chúng mày ạ !

Vũ rử rử :

— Chúng mình xuống đây xe bò đi !

Cả bọn chạy theo Hương Đạo, đẩy xe đi

« a lô » khắp thị xã.

— A lô, A lô... Xin đồng bào hãy đem cơm, bánh tới sân trường tiểu học để anh em Hướng Đạo đi phát cho dân nghèo. Lá lành đùm lá rách. A lô, A lô !...

Bọn thằng Côn đầy xe đến gần phố nhà chúng, bỏ về xin bố mẹ thêm thêm nồi cơm lớn. Ăn uống lấy lệ, chúng nó đồ cơm ra rá, đem tới trường. Rồi nhập bọn cùng Hướng Đạo thị xã đi phân phát cho dân nghèo. Côn đứng nhìn những người đói ăn. Họ ăn rất nhanh. Đói ngấu, họ chẳng thèm nhai. Bỏ cơm vào miệng là họ nuốt trửng. Nhiều người vừa trông thấy rõ cơm đã ào tới, nằm rạp xuống bốc. Lắm người hực cả mặt hộp cơm nóng như lợn ăn cám. Cơm dính đầy đầu tóc. Họ nuốt mặt, đưa tay liếm từng hạt. Có người được phát bánh chưng, quăn bóc vỏ. Họ cắn luôn lá bên ngoài, nhai nghiền, nuốt phồng cả cổ họng. Họ có thể ăn mãi nhưng mỗi người chỉ có phần mình. Mẹ nuốt cơm, con nhai vá sữa. Cảnh tượng thế lương chưa từng thấy trong một đời người. Tuy đã được cứu tế, hàng ngày vẫn chết đói rải rác khắp xóm.

Tuần lễ sau, Đoàn Khất Thực Thị Xã ra đời.

Hầu hết học trò thị xã đều tham gia Đoàn Khất Thực. Buổi lễ xuất phát thật cảm động. Người trưởng đoàn nước mắt đầm đề nói về ý nghĩa của sự thành lập Đoàn Khất Thực. Côn và Vũ đều rơm rớm nước mắt. Đoàn Khất Thực chia thành những toán nhỏ. Mỗi người đeo một cái bị đi xin cơm các nhà. Bọn thằng Côn đã trở thành những đứa trẻ ăn mày. Chúng nó vui vẻ đi ăn mày cơm, bánh tây, bánh chưng... Đó là những kẻ ăn mày áo lành, xông xáo khắp chốn, Luyến chống cái gậy. Nó giả vờ khom lưng, lè nhè :

— « Ăn mày là ai, ăn mày là ta. Đói cơm rách áo hóa ra ăn mày »...

Đến cửa nhà mình, Luyến gõ gậy, pha trò :

— Con lạy ông, lạy bà, lạy cô, lạy cậu, xin ông bà cô cậu bố thí cho con đồng cơm bát cháo...

Mẹ nó ôm bụng cười và đồ cơm đầy cái bị của nó. Luyến vẫn còn tinh nghịch. Đáo chính, chết đói không làm nó mất sự hồn nhiên. Luyến chả cần suy nghĩ chuyện độc lập, cách mạng. Có thằng Vũ, nó không thèm muốn giang hồ Hà Nội nữa. Vũ là Hà Nội của Côn. Nhưng, đường như, Vũ lấy thằng Côn rồi. Nó thích nghe chuyện

Nhật và chữ « tiên sư Nhật lùn ». Luyến không ghét ai cả, nó chỉ ghét những ngày mưa năm bó căng không được đi bắt chim, bắt gà, bắt chó. Thị xã mới thêm trò ăn mày. Luyến lại thấy thị xã hết chật hẹp.

— Con cá nó sống vì nước, con sống vì ông bà. Xin ông bà cho con bát cơm.

Luyến thuộc lòng những câu của ăn mày để đi... ăn mày. Thế mà Vũ và Côn đã bị lấy sự vui nhộn của Luyến. Chúng nó không tách rời sang các toán khác. Luyến, Côn, Vũ, Lộc, Long đi riêng một toán. Nhà nào đóng chặt cửa, Vũ bấm chuông điện kêu ầm ỹ. Chuông hồng, chúng nó đập cổng thình thình. Hễ không mở, chúng nó réo tên pha trò. Luyến sẵn sàng sừng cao su, bắn chó, bắn bóng đèn. Mở cửa mà không cho cơm Khất Thực, chúng nó mắng mỏ túi bụi. Vì chúng nó đâu phải là ăn mày, Côn thấy chỉ những nhà giàu không cho cơm Khất Thực thôi, còn ai cũng vui vẻ bố thí.

Nhờ Đoàn Khất Thực, Côn gặp Thúy luôn, chẳng cần kiếm cớ. Sáng sớm, Côn xách bị lại nhà Thúy xin cơm. Bác Thụy khen nó ngoan ngoãn, biết thương người nghèo. Con Thúy đồ

cơm vào bị của Côn. Nó mỉm cười với Côn. Con nhà Côn đi ăn mày suốt ngày không mệt. Nhưng một buổi sáng, đúng rồi, một buổi sáng, Thúy hỏi Côn rằng tại sao thằng Vũ không đến nhà Thúy chơi. Côn ta bỗng buồn ghê gớm. Nó nhớ hôm Thúy khen Vũ phóng phi tiêu giỏi hơn Côn. Và Côn chẳng thích lại nhà Thúy xin cơm nữa. Côn tự nhủ sẽ không nói cho Vũ nghe chuyện này.

mười sáu

— Vũ ơi !

— Gì ?

— Mày có nhớ những ngày đùa nghịch năm ngoái không ?

— Nhớ chứ.

— Giá Nhật nó đừng sang Thái Bình, chúng mình sẽ đùa chơi thả cửa, mày nhỉ ! Thằng Luyến nó mong mày về, nó hết muốn lên Hà Nội rồi. Tội tao đã định leo xe ông tài Địch giang hồ Hà Nội đấy. Nhật nó sang Thái Bình, dần mình chết đói nhiều quá.

— Ba tao bảo tao lớn tòng ngồng rồi, không nên nghịch ngợm nữa. Mày thấy tao lớn chưa ?

— Mày hơi hơi lớn thôi.

— Mày cũng hơi hơi lớn giống tao. Sang năm chúng mình học «cua xúy», hết hè lên thành chung là thành người lớn. Tao sẽ thi vào trường Bưởi. Học trò trường Bưởi đánh nhau với học trò trường Albert Sarraut luôn.

— Trường Bưởi thắng hay thua ?

— Thắng. Lần nào đánh, lần ấy thắng. Bọn học trò Tây xưng vũ mặt mày. Dân Hà Nội cứ nhất.

— Tao muốn học trường Bưởi ghê.

— Nhiều anh trường Bưởi chống Tây bị bắt bỏ tù. Tao chắc giờ các anh ấy đang chống Nhật. Tiên sư Nhật lùn ác quá! Nó đốt lúa mày ạ!

— Ai nói thế?

— Ba tao. Ba tao còn nói Nhật bắt lính, thu thóc nặng hơn Tây.

— Chắc vì thế dân mình chết đói.

—Ừ. Ba tao mới đi Ninh Giang về. Ba tao kẻ dọc đường từ ngã tư Mối đến gần cầu Bo, xác chết đói ngổn ngang, thối um. Không ai chôn cả. Người qua đường phải lấy khăn bịt

mũi. Ba tao bị ốm, ăn cơm là ba tao nôn ọe. Ba tao sợ phát ốm. Xoa dầu nhị thiên đường nóng bỏng mũi mà ba tao bảo vẫn người thấy mùi thối. Này Côn này...

— Gì?

— Ta sắp đánh Nhật, đuổi Nhật khỏi Thái Bình đấy.

— Ai nói thế?

— Bác Thụy, bố mày, ba tao nói chuyện thăm, tao nghe lén.

Côn ngồi bật dậy. Lòng nôn nao lạ thường. Côn nhớ ngày nọ ở bên kia cầu Bo, Nhật bắt Tây đào đất, kéo xe bò. Nó ao ước thấy Đàn sẽ về Thái, bắt Nhật đào đất, kéo xe bò. Lần này, chính Côn leo lên vòng cầu Bo cao nhất, hét lớn «*Ái sinh ra cái xe bò, Để cho Nhật phải kéo gò lưng tòm*». Côn sẽ xui Luyến nhằm bụng lính Nhật mà «tia» đạn đất.

— Bao giờ ta đánh Nhật hở, mày?

— Sắp đánh.

— Liệu ta thắng không?

— Giấy nói ta sẽ thắng Nhật lùn. Bố mày đọc xong đưa cho ba tao. Ba tao bật diêm đốt mảnh giấy ra gió

— Ai gửi giấy cho bố tao?

— Không biết nữa.

Hai thằng bạn ngồi sát bên nhau hóng nắng. Giàn hoa lý trên đầu chúng đã hết vẻ héo hon. Bầy giờ mới có nắng xuân, nắng xuân muộn. Nắng xuân muộn nhây mùa trên những chiếc lá non. Côn nghe rõ từng chiếc lá chuyển mình, chuyển màu. Nó cũng nghe rõ cả sự nở nức trong tâm hồn nó. Tâm hồn thằng Côn đang nở nức mong chờ ngày ta đánh Nhật.

— Hết thắng Nhật là hết chết đói hở, mày?

—Ừ.

— Thằng Vọng bảo đánh đuổi Tây, Nhật khỏi Thái Bình ta sẽ độc lập. Tao thích lấy giấy thừng trói tay lính Nhật dẫn nó đi diễu phố. Ông tước kiếm của nó đeo cho oai.

— Tao ấy à, ông treo nó động ngược lên cây đề nó chết giấy. Nó ác nhất thế giới. Nó giết mình thế nào, mình giết nó thế ấy.

Vũ bỗng reo to:

— Tao nghĩ được trò chơi mới rồi.

Côn hí hửng:

— Trò gì?

— Chúng mình ra bờ sông chia phe đánh nhau. Tao với mày phe ta, bọn thằng Luyến phe Nhật, chúng mình bắt Nhật ném xuống sông.

—Ừ, hay tuyệt cú mèo. Nhưng mà, Vũ ơi...

— Gì?

— Tao muốn nói với mày chuyện này...

— Hay lắm không?

— Tao... tao...

Vũ phát lưng bạn một cái:

— Ông biết tông. Chuyện con Thụy, hở?

Côn chớp mắt:

—Ừ.

— Nó bảo mày ăn cắp cái lông chim cu gáy chứ gì?

Côn lắc đầu:

— Không.

Vũ thôi khế Côn:

— Thế sao?

— Nó không thích chơi với tao!

Côn buồn rầu:

— Kệ mày.

— Ủ, kệ tao.

Vũ hỏi :

— Sao mày bảo mày chơi thân với nó ?

Côn đáp :

— Đạo xưa cơ. Từ hôm mày về nó không thích chơi với tao. Nó hỏi thăm mày. Nó nhắn tao bảo mày tới nhà nó chơi.

Côn ngược nhìn những chiếc lá thiên lý tím nắng xuân. Một nỗi niềm thật là buồn vừa len lỏi vào tâm tưởng nó. Ngày trước, Vũ chơi thân với Thúy, Côn có cần biết gì đâu. Con Thúy làm thằng Vũ bị đuổi học, Côn còn ghét con Thúy, trách móc Vũ đã bênh con bà cô Thúy. Bây giờ lại khác, con Thúy thích chơi với thằng Vũ đã làm Côn buồn. Chẳng biết tại sao nó buồn. Côn định im chuyện Thúy nhắn Côn. Rồi nó không im được. Luôn luôn, Côn cần thằng Vũ.

— Mày đến nhà nó đi.

— Tao ghét nó rồi.

— Tại sao mày ghét nó ?

— Nó mắng tao là đồ ăn cắp cái lồng chim của thằng Hột, tao ghét nó.

— Nó khen mày ném phi tiêu giỏi hơn tao. Nó không ghét mày đâu.

Vũ nắm chặt cánh tay Côn :

— Thúy nó khen tao à ?

Côn gật đầu chậm chạp :

— Ủ.

— Tao không đến đâu, tao thề rồi...

— Mày không đến, nó giận tao.

— Kệ nó. Nhớ nó ôm tao, tao xấu hổ chết mất. Con gái nó hay điên. Anh tao ở Hà Nội nói thế. Tao «đét» thích chơi với con Thúy nữa.

— Mày thích chơi với ai ?

Vũ giật mạnh cánh tay Côn. Thằng bạn khuyu tay xuống :

— Ông thích chơi với mày thôi.

Nhưng mà thằng Côn vẫn buồn. Nó muốn khóc nữa. Nó sợ khóc thằng Vũ chế nhạo. Côn đứng lên, vươn vai :

— Tao về đây.

— Chiều nay ra bờ sông lập trận giả đánh Nhột không ?

— Không.

— Sao thế ?

— Tao không biết.

Côn bỏ về. Vũ ngồi nhìn theo bạn. Nó thấy dáng điệu của thằng Côn ủ rũ quá. Côn nghĩ thầm «Con Thúy là cái thờ gì mà thằng Côn sợ nó». Đến lượt Vũ không hiểu cái «thờ» của con Thúy như năm ngoái Côn đã không hiểu và rĩa rối Vũ. Con Thúy làm Côn bỏ đùa nghịch chiều nay. Vũ lại đâm ra ghét con Thúy thêm.

mười bảy

Đoàn Khất Thực đành bó tay. Dân quê mỗi ngày một kéo lên thị xã hàng đàn lũ lượt như kiến chạy mưa. Người ta chết đói nhiều quá khiến sự cứu tế trở thành vô nghĩa. Ngay ở thị xã, lắm nhà đã phải ăn một bữa hay ăn cơm độn ngô, khoai. Mùa lúa mới mỗi tháng năm mới được gặt. Mà đồng ruộng nhiều vùng Nhật đã bắt phá lúa non, trồng đay, trồng gai. Dân quê chết như rạ trên các lối đi về thị xã. Khu Kỳ Bá có gia đình chết đói hết. Khu cầu Kiến

Xương cũng đông người thị xã chết đói. Dưới An Tập, dân nghèo bắt đầu chết. Không còn gỗ đóng ván nữa, phải bó xác chết đói mà chôn. Rồi chiếu hết, xác chết chất hàng chục cái lên xe bò, chở tới cái huyết lớn chôn chung. Thoạt đầu, ty vệ sinh rắc vôi bột trước khi lấp đất. Sau, vôi bột hết luôn. Một cái huyết chôn chung hàng trăm xác chết đói. Người chôn xác chuyên nghiệp của thị xã làm việc quần quật. Tỉnh thuê thêm người. Chôn xác được ít ngày, những người làm nghề chôn xác lẫn ra chết vì tử khí nhập vào cơ thể họ. Thị xã nồng nặc mùi thối dưới những cơn nắng tháng ba. Người vừa gục chết, ba bốn hôm sau mới chở tới nghĩa địa. Thị xã sợ dịch tả, dịch hạch, tự động xúm nhau đi chôn xác chết. Người ta lấy khăn bịt mũi, dùng giấy thường buộc chân xác chết, lới xênh xệch trên đường phố. Nhiều người chết dấm chết dúi, mãi khi xác thối rửa ra mới được phát giác.

Thị xã ngập chìm trong lo âu. Ngay cả người dư dả miếng ăn cũng sợ sẽ bị chết đói. Nỗi sợ khiến dân thị xã quên thương sót đồng bào ruột thịt.

(kỳ sau tiếp)

tôn thất đỉnh: những lần làm anh hùng

quần đất mà bị hủy bỏ. Trái lại, mỗi ngày một sôi nổi, hấp dẫn. Nãi Mộc Nguyễn văn Siêu không dám coi thường Mã Chiếm Sơn Tôn thất Đỉnh. Chiến tranh bước sang giai đoạn khốc liệt. Nghĩa là đánh cả sau buổi học. Chúng tôi không về nhà ăn cơm trưa. Khi Nhật Bản và Trung Hoa đều bị kiến bò bụng. Nãi Mộc bắt tay Mã Chiếm Sơn, cho quân sĩ hai bên nghỉ ngơi để cùng nghĩ kế « đánh cướp » lương thực.

Gần bãi chiến trường của chúng tôi có một ngôi chùa. Mã Chiếm Sơn trở lại « hắc y đại hiệp » leo tường vào chùa, « tịch thu » hết oản chuối đem ra tiếp tế cho quân mình và quân thù. Các nhà sư trong « Thiếu Lâm tự » vác gậy đuổi. Mã Chiếm Sơn phóng mình thoát nạn. Chiều hôm đó Mã Chiếm Sơn bị một trận đòn khủng khiếp về tội trưa không về nhà ăn cơm và chiếc áo dài bị rách vì leo tường nhà chùa.

Chưa chinh phục được Nãi Mộc, chưa đánh bại Nhật Bản để giải phóng Trung Hoa, Mã Chiếm Sơn không thể vì những trận đòn mà quên chiến tranh. Chúng tôi nghịch ngợm dữ dội hơn.

Phải chiến thắng Nãi Mộc Nguyễn văn Siêu, phải trói Nãi Mộc lại, lột áo dài của hắn ra và cấm cờ Trung Hoa trên đồi. Mã Chiếm Sơn sẽ giải tù binh Nãi Mộc xuống đồi, dẫn hắn về sân trường. « Thế giới » sẽ hoan hô Mã Chiếm Sơn. Biết đâu đấy, chả có cô học trò nhỏ đẹp nhất trường, từng chê Mã Chiếm Sơn nghịch ngợm, đứng ở cửa sổ lớp học, len lén nhìn ra ngoài sân, chiêm ngưỡng Mã Chiếm Sơn. Ôi nghĩ vậy, lòng Mã Chiếm Sơn xốn xang khó tả. Phải chiến thắng Nãi Mộc để được vinh dự của kẻ chiến thắng.

Nhưng hỏa lực của quân đội Phù Tang mạnh quá. Quân kháng chiến Trung Hoa hứng đạn bình bịch. Những cục đất của thời thơ ấu muốn tặng chúng tôi nhiều kỷ niệm ấu thơ. Nên, chúng tôi, nhiều đứa đầu « nổi mề », « mọc sừng » tím bầm cả tháng. Vài đứa bị đạn Phù Tang bắn... chảy máu mắt, mang những vết sẹo suốt đời. Tôi không biết những bạn nhỏ học trường tiểu học Đalat của tôi ngày nay

ra sao. Họ còn sống không. Họ phiêu bạt nơi nào. Có ai ở miền Nam tự do để được đọc những giòng tháng năm vô tư của tôi, của chúng tôi không nhỉ ?

Trận chiến Trung Nhật trên ngọn đồi ở Đalat kéo dài như trận chiến ở Mãn Châu. Mã Chiếm Sơn vẫn chưa đánh bật được Nãi Mộc khỏi đất quê hương yêu dấu của mình. Tôi văng vẳng nghe tiếng than thở :

— « Đất quê hương yêu dấu của lòng ta.

Đã thống khổ bởi bao xiềng ngoại quốc.

Chưa vừa ư, những tai ương thảm khốc.

Đã đè trên dân tộc nước non này ».

Mà tưởng chừng đó là tiếng thúc dục Mã Chiếm Sơn giải phóng Mãn Châu. Tôi nghĩ được một kế rồi. Phải chiến thắng Nãi Mộc Nguyễn văn Siêu.



Trận cuốn cùng đã khởi diễn hết sức hào hứng. Mã Chiếm Sơn hạ lệnh cho quân sĩ ăn cắp thùng đựng rác. Một sáng sớm, thị trấn Đalat chỉ còn lác đác mấy cái thùng. Rác đổ tung đầy đường. Chúng tôi mang ra suối, rửa sạch. Rồi, đội kín đầu, quân kháng chiến Trung Hoa tiến lên chiếm đồi.

Quân Phù Tang bắn như mưa. Đạn của chúng làm náo động ngọn đồi. Đất khô trũng thùng kêu loảng xoảng. Chúng tôi bảo toàn lực lượng, xuất hiện đầy đủ trên ngọn đồi cổ thủ của Nãi Mộc Nguyễn văn Siêu. Ném đất vào đầu không được, không ăn nhằm gì, quân Nhật ném vào thân thể chúng tôi. Quân kháng chiến Trung Hoa nhiều phen sưng

đầu, u tai, « cảm thù » phát xít Nhật có đưa thủ theo vài hòn đá. Quân Nhật hai tên bị vỡ đầu, nằm khóc bù lu bù loa giữa bãi chiến trường. Chúng tôi quần nhau với quân Nhật một lúc và bắt sống Nãi Mộc.

Mã Chiếm Sơn cởi « phu la », buộc vào một cành cây, dựng ngọn cờ chiến thắng. Tôi trói ghì Nguyễn văn Siêu, dẫn xuống đồi về trường. Đám tàn quân Nhật bị đâm đá dữ dội. « Thế giới » loan tin chiến thắng của quân kháng chiến Trung Hoa. Mã Chiếm Sơn được công kênh. Nhưng chiều hôm đó, hai tên Nhật bị đá ném vỡ đầu, dẫn cha mẹ chúng mách anh chị Mã Chiếm Sơn. Họ Mã được chào mừng bằng một trận đòn chí tử.

Nhưng chưa hết. Lớp nhì hai của chúng tôi học riêng trên đồi cao. Nguyễn văn Siêu thất trận, muốn rửa nhục. Nãi Mộc đã bao vây lớp tôi, không cho đứa nào thoát ra ngoài. Tôi nhớ hôm ấy, thầy giáo của tôi đau.

Chúng tôi vào lớp chờ thầy. Các lớp khác đã học cả. Khi hay tin thầy đau, chúng tôi đang định về thì nhận được tuyên chiến thư của Nãi Mộc Nguyễn văn Siêu. Nãi Mộc thách chúng tôi có giỏi thì cứ ngồi nguyên trong lớp, chờ tan học « mở đường máu » mà về. Như vậy, Mã Chiếm Sơn phải tự coi mình đang bị quân Phù Tang vây kín. Những người bạn khác, lần lượt rời lớp. Chỉ còn quân kháng chiến Trung Hoa. Mã Chiếm Sơn đọc thư của Nãi Mộc. Quân Trung Hoa giờ cao tay, hò hét, đòi đánh nát quân xâm lăng Nhật tới « hơi thở cuối cùng ». Mã Chiếm Sơn ra lệnh cho quân sĩ kiểm đạn. « Chàng » thảo một bức thư, xuống lớp nhì hai, trở lại thăm tử, liệng bức thư trúng chỗ Nãi Mộc Nguyễn văn Siêu. Nãi Mộc lên thầy, đọc thư nhận lời thách thức của Mã Chiếm Sơn. Rồi gật đầu thích thú. Mã Chiếm Sơn tung mình, chạy biến.

Thầy Nguyễn Xuân Cán hai lần lên lớp đuổi chúng tôi về. Chúng tôi xin ở lại ôn bài vở. Quân Trung Hoa lòi sách vở ra, chăm chú lắm. Thầy Cán đành cho phép ở lại. Giờ ra chơi, chúng tôi không ra sân. Nãi Mộc đứng dưới quan sát chiến

trường. Hân tướng đã nhốt chúng vào rọ. Mã Chiếm Sơn lên bằng đèn, cầm phẫn, vẽ bản đồ và cắt đặt đường đi, nước bước cho quân sĩ. Tan học, chúng tôi rút khỏi bộ «Tổ Tham Mưu» nấp quanh quần đó. Người tùy phái đóng cửa. Chờ các thầy về hết, Nãi Mộc khai hỏa. Quân phát xít Nhật bỏ vây bốn phía, tiến lên chiếm đồi. Chúng tôi «phân pháo» kịch liệt. Nhưng, Mã Chiếm Sơn khinh địch, không đề phòng Nãi Mộc, để Nãi Mộc nhốt những cái thùng rác của quân mình trong trận chiến thắng trước và áp dụng đúng chiến thuật của mình.

Nãi Mộc xua quân tiến lên. Đạn quân Nhật bay veo veo. Đạn trúng các cửa kính loang xoang. Mã Chiếm Sơn đeo khúc cây dài bên mình gọi là trường kiếm cười ngạo nghễ. Nãi Mộc phá lớp thầy Nguyễn Xuân Cán sẽ nọc Nãi Mộc giữa sân trường, tặng Nãi Mộc vài chục thước bằng. Nhưng quân xâm lăng Nhật đang sôi máu chiến đấu, đâu có biết sự nguy hiểm sau trận đánh. Chúng tôi rút quân, cổ thủ sau lớp. Quân Nhật hò hét, khai hỏa kịch liệt. Khi chúng sắp đặt chân lên sân lớp của quân kháng chiến Trung Hoa, y hết sách «Trung Nhật chiến tranh» tả các trận đánh, quân du kích quyết tử



của Trung Hoa nấp sẵn dưới chân đồi đã âm thầm bò lên, bám sát quân xâm lăng Nhật. Du kích Trung Hoa thọc chân quân Nhật kéo xuống. Đang leo dốc mà bị kéo xuống, quân Nhật ngã rạp. Đầu chúng mắc kẹt trong thùng rác, chúng không biết bị vấp té hay bị du kích Trung Hoa đánh tập hậu. Mãi đến lúc du kích Trung Hoa la

lớn và đầy chúng lăn tròn xuống chân đồi, chúng mới biết chúng bị loại khỏi vòng chiến.

Mã Chiếm Sơn thúc quân tiến ra. Quân Trung Hoa lại bắt sống Nãi Mộc. Quân Nhật giờ tay hàng. Chủ tướng Nãi Mộc của chúng quý xuống lấy Mã Chiếm Sơn, phục Mã Chiếm Sơn sát ván. Trận này kết thúc cuộc Trung Nhật chiến tranh trên những quả đồi Đalat. Bại tướng Nãi Mộc nhìn cảnh hoang tàn của «chiến tranh» tức là nhìn các cửa kính lớp tôi bị vỡ nát, lo sợ lắm. Chúng tôi kéo quân về. Để mặc Nguyễn Văn Siêu với nỗi lo âu của hân.

Sáng hôm sau, «thế giới» nhìn tôi bằng những đôi mắt cảm phục. Các cậu lớp tư, ba năm si «Lớp nhì một đánh bại lớp nhì hai». Và, chẳng biết tại sao, cả trường đều biết Nãi Mộc đã lấy tôi, cả trường đều biết Nãi Mộc ném đất vỡ cửa kính lớp nhì hai, cả trường hồi hộp chờ hình phạt mà thầy Nguyễn Xuân Cán sẽ dành cho Nãi Mộc. Tôi ngó Nguyễn Văn Siêu. Hân ta ủ rũ ngồi ở góc sân. Chiến tranh chẳng giúp ích cho ai cả. Chiến tranh chỉ làm khổ con người. Kẻ chiến bại ngồi buồn đợi sự phán xét. Kẻ chiến thắng bắt ai ngai. Tôi đâm ra thương Nguyễn Văn Siêu. Hân chưa ăn đòn quen, chưa nhiều lần nằm giữa sân trường ăn đòn của thầy Cán như tôi.

Trống trường dục sắp hàng, Thầy Nguyễn Xuân Cán nghiêm nghị đứng trên hành lang. Khuôn mặt thầy giận giữ hơn tất cả mọi lần. Nguyễn Văn Siêu liếc tôi. Tôi cũng liếc hân. Thầy Cán nghiêng răng ken két. Sân trường im phăng phắc. Thầy dẫn giọng gọi một tiếng cộc lốc:

— Siêu!

Nguyễn Văn Siêu tái nét. Hân run rẩy đáp:

— Dạ.

Thầy Nguyễn Xuân Cán trừng mắt nhìn Nãi Mộc Nguyễn Văn Siêu. Thầy bắt hân rời hàng. Viên bại tướng Nhật Bản, cúi gằm mặt, lùi thối ra đứng riêng một chỗ. Hân lại liếc tôi. Đôi mắt hân long lanh sự cầu khẩn.

Thầy Nguyễn Xuân Cán lắc đầu:

— Quá lắm rồi, Siêu, con biết tội của con nặng lắm không?

Cả trường hướng mắt nhìn Nãi Mộc. «Thế giới» đang xử hân ta

ngày xưa còn bé

đấy. Hân vẫn cúi gằm mặt. Hai tay viên bại tướng Nhật Bản buông thõng, thừa thãi quá. Con người tung hoành ngang dọc ở Mãn Châu, giờ đây, đứng chết giữa sân trường, ấp úng:

— Thưa Thầy...

— Gì?

— Con không có tội gì cả ạ!

— Con đầu têu vụ ném vỡ kính lớp nhì một, con còn chối à?

Nguyễn Văn Siêu liếc tôi một lần nữa. Tôi chớp mắt. Hân ta xúc động:

— Xin thầy tha tội cho con.

Thầy Cán nói:

— Con sẽ bị đuổi, không được học ở trường này.

Nguyễn Văn Siêu òa lên khóc. Tiếng khóc của hân làm tôi thần thờ. Tôi từ từ rời hàng, ra đứng cạnh hân ta. Tôi nói nhỏ:

— Đổ tội cho tao đi.

Khỏi cần Nãi Mộc đổ tội, thầy Nguyễn Xuân Cán cười mỉa:

— Lại thằng Đỉnh!

Mã Chiếm Sơn cúi đầu:

— Dạ!

«Thế giới» ngấm ngấm sự công phẫn vì «Thế giới» biết Mã Chiếm Sơn không ném vỡ cửa kính lớp nhì một. Tại sao Mã Chiếm Sơn nhận tội giùm Nãi Mộc. «Thế giới» không biết. Cả Nãi Mộc cũng không biết. Tuổi thơ chưa biết tính toán. Thì ai tìm hiểu nỗi tuổi thơ.

— Cậu Tôn phá lớp hả?

— Dạ.

— Vậy cậu nằm xuống.

Nguyễn Văn Siêu được về chỗ cũ. Kẻ chiến bại không sao cả. Nãi Mộc không sao cả. Nhưng kẻ chiến thắng sắp ăn đòn. Mã Chiếm Sơn bị ăn đòn. Những trận đòn kỷ niệm của thời thơ ấu, nhớ lại, tôi thấy lòng trào dâng nhiều cảm xúc. Và, tôi ước ao còn bé mãi để sau mỗi lần chiến thắng, sau mỗi lần làm anh hùng, được hưởng một trận đòn. Bởi vì, lớn lên, sau những lần chiến thắng, sau những lần làm anh hùng, cuộc đời không dành cho tôi những chiếc thước bằng êm ái. Mà quật thẳng vào tâm hồn tôi những ngọn roi da tàn nhẫn, khốn nạn.

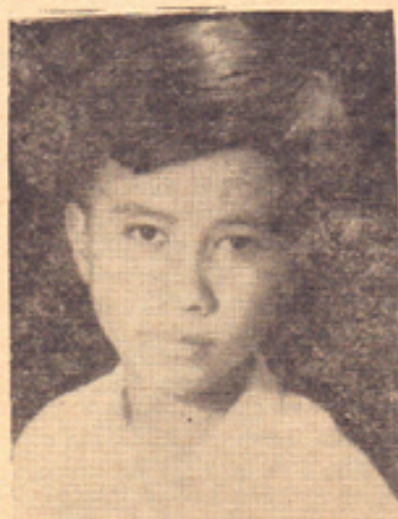
(Trích Hồi Ký)



bạn đọc tham dự « VIẾT VỀ MẸ TÔI »

MẸ HIỀN

(bài chọn đăng số 1)



trần hữu nghiêm

Sau khi rời quê Ngoại, gia đình tôi dắt diu nhau vào Sài Gòn. Cha tôi mượn một căn nhà nhỏ ở vùng Cầu Kho. Những ngày đầu thật vất vả, cha tôi phải chạy chợ khắp nơi để tìm việc làm. Tuy vậy, gia đình tôi vẫn túng bấn mặc dù cha tôi cố gắng làm việc. Mẹ tôi, lúc đó có mang tôi, vẫn phải đi bán bún riêu. Mỗi sáng, mẹ tôi ế ạch gánh thùng bún bán quanh chợ Bến Thành. Lúc mang cái hình hài tôi, mẹ đã phải chịu nhiều điều khổ nhọc. Vì ở quê lên, nên mẹ tôi rất nhát. Bà không dám đi qua đường vì sợ mệt, lại sợ người ta chen lấn đồ bún nên mẹ tôi đứng tần ngần ở đầu đường rất lâu. Mẹ tôi đứng mãi cho đến lúc cảnh sát chặn xe mới dám hấp tấp qua. Mẹ tôi gầy còm, ốm yếu lại mang bụng nên thỉnh thoảng bà đặt thùng nặng trĩu xuống, thở dốc.

Bên họ Nội tôi rất giàu. Cha tôi vì là con vợ bé ông Nội tôi nên chẳng thân tình gì cả. Ngày còn ông Nội, thỉnh thoảng ông cho chúng tôi quà bánh. Ông có vẻ thương cha tôi nhưng không dám cho gì cả, vì các chú, bác tôi nhiều lắm. Sau Nội tôi mất, thì chúng tôi xem như không còn họ hàng gì cả.

Ngày mẹ tôi chuyển bụng, cha tôi chở mẹ tôi bằng xe đạp đến nhà thương. Tôi mở mắt chào đời trong căn phòng nhỏ, dơ bẩn của nhà thương thí. Mẹ tôi kể rằng phòng mẹ nằm cạnh cây sầu đông ngoài sân. Tôi sanh vào mùa thu, mùa lá sầu đông rụng. Thỉnh thoảng có vài con sâu bám trên chiếc lá bay vô phòng. Mẹ tôi sợ hãi, ôm chặt lấy tôi và miệng thì không ngớt. Tôi khóc oe oe mãi cho đến lúc cô y tá vào.

Mẹ sanh tôi chưa đầy tháng thì bà lại đi bán mặc dầu cha tôi cản ngăn mãi. Tôi vì thiếu sữa nên ốm tong teo. Vào ngày giỗ ông Nội mẹ cố gắng lắm tôi đi lại nhà chú Thái. Bà ngồi khép nép trên bộ ván nhỏ, chị tôi núp trong áo mẹ như một con mèo. Chị em tôi thêm thương nên con bác tôi ngồi chễm chệ trên xe hơi. Chị em họ tôi ai cũng mập mạp, trắng trẻo. Họ nhìn chúng tôi bằng đôi mắt khinh bỉ và cho những mẩu bánh như cho người lạ, cho để chúng tôi về. Bên gia đình các chú, bác đã ngấm ngấm từ bỏ chúng

tôi. Họ không chấp nhận họ Trần hữu mà ông Nội tôi rất thích. Chú Thái đặt tên con là Trần anh, chú Thiện thì Trần văn... con gái thì các chú bỏ chữ thị để khác biệt với chị tôi. Chị em tôi nhặt những con búp bê gãy tay, chân về chơi một cách thích thú. Có lần tôi nhặt được chiếc xe hơi cũ, thì Ly Ly — con chú Thiện — dành lấy và vất vào thùng rác.

Năm tôi lên hai, gia đình tôi dọn về một đồn điền cao su nhỏ. Cha tôi làm thợ trong Garage. Gia đình tôi ở một căn nhà tranh nhỏ. Mẹ tôi xin làm phụ cạo mủ, mẹ viện lẽ kiếm tiền để dành khi túng thiếu. Sáng sớm mẹ nấu cơm rồi tắt tả đi làm. Đi làm về mẹ tôi lúc nào cũng có quà cho tôi. Lúc thì mấy trái chùm bao, hoặc sim hay bà nhỏ nắm mối về làm cơm chiều. Tuy bận việc nhưng chiều nào mẹ tôi cũng trồng cây, chị tôi tưới rau. Tôi thích hình ảnh mẹ tôi mặc áo nâu cuốc đất giữa vườn rau xanh ngắt. Cuộc sống gia đình tôi có phần dễ thở hơn. Chiều về, gia đình tôi trải chiếu dọn cơm dưới gốc cây trứng cá. Tôi chỉ muốn cuộc sống bình dị như đồng quê mãi.

Nhưng cuộc đời không êm xuôi mãi. Cha tôi bị bắt vì nghi có dính dáng đến một vụ phá hoại. Và cha tôi bị tù. Mẹ tôi lại dọn nhà đi. Mẹ cất một túp lều nhỏ ở cuối làng. Chị tôi phải nghỉ học để làm giúp mẹ tôi. Tôi lúc đó học lớp ba trường làng, mẹ vẫn cố gắng nuôi tôi ăn học.

Tôi còn nhớ lúc đó gia đình tôi chỉ ăn rau muống. Mẹ tôi bảo phải hà tiện vì nhà túng thiếu. Mẹ tôi làm phu hồ. Ngày ngày mẹ bê từng

thúng gạch nặng trĩu lại phải nghe những lời mắng mỏ của ông cai. Tuy vậy, mẹ tôi vẫn dịu dàng, vui vẻ với chị em tôi. Tôi lớn lên trong tình thương đó, trong tình chân thật của những người hàng xóm. Những cô bé quê mồm mĩm là niềm vui của tôi sau giờ học.

Mẹ tôi dành dụm, bòn chắt vài tháng lên thăm cha tôi. Mỗi lần gặp mặt cha tôi, mẹ khóc thật nhiều chẳng nói được gì cả. Cha tôi thò tay qua hàng song sắt xoa đầu tôi và dặn tôi chăm học, ngoan ngoãn. Mỗi lần thăm, mẹ tôi mua rất nhiều đồ nhưng cha tôi không lấy, ông bắt mẹ phải đem về cho chị em tôi ăn. Có lần mẹ giận dữ, mẹ nói không bao giờ đi thăm nữa. Nhưng tháng sau, tôi thấy mẹ lại nóng ruột và bà vay tiền lên tỉnh.

Một năm sau ngày bị bắt, cha tôi được ra. Cha tôi ra mà không hay biết! Tôi chạy thật nhanh lên tìm mẹ, mẹ tôi ngỡ ngàng giây phút và sung sướng ôm tôi vào.

Lớn lên, tôi đi học trường tỉnh. Thỉnh thoảng tôi nhận được thư và quà do người quen mang lên. Tôi biết đêm đó mẹ đã thức khuya để làm bánh. Và bên ngọn đèn tù mù, mẹ đọc cho em tôi viết! Những dòng chữ ngắn nhưng chứa đựng nhiều thương mến. Em tôi học lớp tư nhưng nó cũng cố gắng viết thư. Mẹ rất thương em tôi. Mẹ tôi thường hỏi em:

— Con có thương mẹ không?

Em thơ ngây trả lời « Có, con thương mẹ nhiều lắm ». Mẹ âu yếm hỏi:

— Con thương mẹ con đề đầu, thương mẹ sao những nhẽo hoài hoài vậy?

— Con thương mẹ con đề trên đầu!

Em tôi rúc đầu vào ngực mẹ mẹ cười khúc khích.

Xin cho tôi được bé nhỏ như em tôi. Để tôi được nũng nịu với mẹ, để tôi thấy mình bé bỏng trong vòng tay thương mến của mẹ. Để tôi thấy nụ cười của mẹ tươi hơn bao giờ hết, hay gương mặt lo lắng lúc tôi bệnh. Và cho tôi được cài lên áo bông hoa màu hồng. Chúng tôi thương mẹ nhưng không ai biết làm gì để bày tỏ lòng thương mẹ. Thấy cô bảo tôi học chăm, ngoan

ngoãn đờ đờ đáp công ơn. Bây giờ, tôi nghĩ mình thương mẹ thì cứ thương mẹ. Thương yêu mẹ là một cái gì rất thiêng liêng, là bổn phận làm con. Ai yêu mẹ tôi bằng chị em tôi.

Mẹ là một bóng mát che chở chúng tôi, là cơn mưa tưới lên

khóm hồng tươi tốt. Nếu không có tình thương yêu che chở hay không bóng mát, không cơn mưa thì chúng tôi đâu được như ngày nay. Tôi xin dâng mẹ những bông hồng rực rỡ mà mẹ đã nuôi nấng những nụ hôn và những bài thơ bày tỏ lòng tôi yêu mẹ.

...

mẹ với ước vọng bình thường

(Bài chọn đăng số 2)

Không biết tôi đã đi xa từ ngày nào, nhưng có lẽ một buổi sáng cuối mùa hạ. Tôi lên tỉnh học. Mẹ tôi đưa tôi đi vào một nơi xa lạ, gửi gắm tôi ở nhà bà dì và đứng trờ người lại trở về làng cách xa hàng mấy chục cây số, hồi đó con đường này chưa có xe rước khách.

Đang lẽ anh hai tôi chở tôi đến tỉnh bằng chiếc xe đạp cũ kỹ, phương tiện lưu thông nhanh nhất ở miền này. Nhưng tôi không chịu.

Thế là hai mẹ con phải lội bộ suốt một khoảng đường ruộng mấp mô đầu chân trâu và âm ướt sương mai. Tôi đi bên mẹ tôi, một tay xách chiếc va ly thiếc, một tay mẹ dắt tôi tránh những khoảng cỏ đầy sương để chúng khỏi vương trên bộ đồ mới.

Không biết tôi thương người từ bao giờ, chứ lúc đó tôi không có một ý nghĩ gì về mẹ cả. Người mẹ đang đưa tôi đi trên con đường đất gồ ghề, xa lắc xa lơ với hành trang nặng trĩu. Hình như lúc đó — trong chiều sâu hút của trí óc con người — mẹ đã hiện diện trong cuộc đời tôi như một bóng mát hạnh phúc tất có, như tàn cây phủ gốc, bóng núi về chiều. Tôi không bao giờ thắc mắc suốt tuổi thơ đầm mình trong cõi thần tiên ấy.

Sự cô đơn đầu tiên, có lẽ đã đến với tôi trong lần đi xa ấy, suốt một tuần lễ dài đằng đẵng, buổi chiều thư bầy tôi với vàng cuộc bộ về nhà — giữa buổi trưa — rồi lại không muốn đi trong chiều chủ nhật.

Nhưng nếu tình trạng đó cứ kéo dài thì đỡ khổ cho tôi biết mấy, về

sau này những buổi chiều, tôi nhớ mẹ, tôi chỉ còn nước khóc thầm.

Quê hương tôi đó, bốn năm kể từ ngày tôi ra tỉnh học, chỉ là một bóng mờ nước mắt. Mẹ tôi lâu lắm mới ra thăm tôi một lần và cứ mỗi lần như thế tôi thấy người gầy đi, tôi biết mẹ tôi đang có biết bao nhiêu lo âu, khổ cực.



NG. HUYNH ĐĂNG VƯƠNG

6, Châu Văn Tiếp, Gia Định

Cũng chỉ vì chiến tranh... chiến tranh!... Gia đình tôi sa sút thấy rõ, của cải mà mẹ tôi vun xới để lo cho anh em tôi ăn học bị bom đạn tiêu hủy, ruộng đất phải bỏ hoang, hoa màu hơi hợt.

Mẹ tôi buồn lắm, ước nguyện nuôi chúng tôi khôn lớn coi như lỡ đường.

Tôi cũng không hơn gì tình cảnh mẹ, ngày tháng qua dần, khoảng

cách mẹ đến thăm tôi theo đó mà lại đi, một tháng, hai tháng rồi có khi đến nửa năm mới thấy bóng dáng người. Những lần gặp mặt đó trong niềm vui chen nổi xót xa, tôi nhìn mẹ rơi lệ muốn rúc vào lòng người tìm lại hơi ấm của tình thương, nhưng tôi nửa thẹn thùng nửa ái ngại. Tôi biết mẹ tôi sẽ khóc khi đôi tay gầy guộc vuốt khế tóc tôi và một câu mắng yêu ngày nào đã biến thành một lời chưa xót.

Tôi không muốn thấy mẹ tôi khóc đâu là những giọt nước mắt vui mừng. Trong cuộc sống đông khổ đất cứng chưa bao giờ mẹ tôi than van khổ cực và cuộc đời tôi đã được trao trọn niềm yêu thương và nụ cười của mẹ.

Theo cường độ cuộc chiến, miền đồi núi khó khăn biến thành chiến trường đẫm máu — Nhà tôi — căn nhà ngói lều đời còn lại — biến mất dưới hố bom sâu, đầy nước mạch đục ngầu.

Lo âu lẫn sợ hãi tàn phá thân thể mẹ, nhưng mẹ vẫn kiên trì ở lại với mấy em tôi, mẹ dựng cái chòi tranh bên bờ hồ thế căn nhà tan tành mẹ tu bổ, cái hầm trú ẩn ở cuối vườn cây đã cháy sém, cái hầm thành nơi ăn ngủ của mấy mẹ con.

Tôi không biết cái gì đã giữ mẹ tôi ở lại giữa chết chóc đó. Hy vọng nào? niềm tin nào? hay là sự yêu thương?

Có một lần, khi tôi còn bé, mẹ có kể cho tôi nghe về những ngày tản cư, hồi cư đầy cam khổ, nhịn đói vì không kịp dừng chân trước linh Tây hung dữ, khi hết gạo phải chui vào rẫy bắp hoang nướng bắp ăn thay cơm khi tôi bị bệnh sốt mủ đóng khô cứng tím tím vài quăn quanh người, mẹ tôi kể: những khi thay đồ cho tôi, thấy tôi khóc mẹ cũng khóc theo.

Hồi đó nghe những mẩu chuyện như thế tôi vui lắm, mà mẹ tôi cũng vui, có lẽ người đã tự hào vì có những ngày khổ cực cho con. Và tôi nghĩ rằng — trong một tâm hồn quảng đại, tình thương bao la — sự khổ cực đã đem đến những nỗi vui to tát nhất.

Những tưởng chuỗi ngày còn lại mẹ được sống một đời bình thường với nguyện ước nhỏ nhoi: nuôi con học, nào ngờ Tây Nhật đã về

nước mà bình lửa cứ còn, vẫn còn mãi sau ngày tôi mất mẹ.

Một cuộc đời! Năm mươi năm đếm bằng tang tóc sầu khổ — trong đó tôi đã sống với mẹ tôi một phần ba đời người và chung trọn nỗi niềm sau cùng của mẹ.

Ngày tôi mất mẹ! tôi biết nói làm sao đây. Những giọt máu kết tinh, bằng yêu thương thanh khiết nhiệm màu, những đường nhăn chứng tích còn đó... Nhưng đôi mắt mẹ khép chặt, đôi tay mẹ buông rơi để con rã rời đôi tay và mù lòa đôi mắt.

Dĩ nhiên điều đau khổ không riêng gì tôi hưởng chịu, cả gia đình tôi đang bị sự bất hạnh phủ vây nặng nề ngột ngạt.

Từ đó tôi chán nản việc học hành mà hậu quả là sự thua thiệt chúng bạn.

Anh tôi biết chuyện viết thư khuyên tôi, trong đó có một đoạn thế này «... mặc cảm của những đứa con mất mẹ nói sao hết, lúc nào cũng thấy đời mình lạc lõng và thiếu thốn tình thương. Đúng vậy, mất mẹ là mất tất cả những gì quý báu nhất trên đời, và tình thương bao la không thể tìm được.»

Tôi biết rõ điều đó, nhưng dù sao tôi vẫn còn là một cánh chim nhỏ, ăn chưa biết no có chưa đủ ấm, không bay trong cơn mưa tôi

vẫn bị rét run khi nằm trong tổ một mình.

Từ đó tôi bắt đầu yêu những lời ca ngợi mẹ, tôi đọc «Bông hồng cài áo» đăm say đề rồi thấy xót xa tức tưởi. Hoa hồng của tôi đã đổi màu rồi! Tôi đã mất mẹ rồi! Người lớn đến đâu mà khi mất mẹ rồi... — tôi nhớ mang máng đoạn văn đó trong «bông hồng cài áo» — hướng chỉ tôi còn nhỏ quá, lại chưa một lần gục đầu vào lòng mẹ để hỏi rằng: mẹ biết không?... mẹ biết không?...

Quê hương tôi có chuối ba hương có xôi nếp một, có đường mía lau và còn có nhiều hơn thế nữa...

Mẹ! đâu phải chỉ ngọt ngào tình thương con, tình thương là động lực của lòng hy sinh, nhẫn nại... nhưng mà tôi muốn nói đến một cái gì khác hơn, bằng một ngôn từ huyền ảo hay là sự cảm lạnh nhiều ý nghĩa hơn lời. Trong một không gian trong suốt tôi nhắm mắt nghe tình mẫu tử thấm dần vào hơi thở, nuôi sống niềm tin.

Bây giờ quê hương tôi chỉ còn là những ngày tháng xa vời trong tâm tưởng, những bóng hình giăng mắc sa mù, trong đó hình ảnh mẹ vụt sáng. Ở mỗi chiều cạnh người mang theo những kỷ niệm, đắng cay, tiếc nuối.

● ● ●

cổ non

NGUYỄN ĐĂNG NGỌC QUỲNH

Đã từ lâu em muốn viết về cổ non. Nhưng em không biết viết thế nào để người bạn nhỏ của em bằng lòng. Em chỉ biết em yêu cổ non ghê lắm. Yêu màu xanh tươi tươi và những ngọn cỏ be bé.

Chưa bao giờ em nói chuyện với cổ non vào buổi sáng. Buổi chiều lúc em đi học về thì cổ non đã buồn ngủ rồi. Mai cổ non nhé. Em sẽ thức dậy thật sớm. Đứng vào lúc bác mặt trời vừa thức dậy. Em sẽ lên mẹ chạy ra đây thật nhanh với cổ non. Buổi sáng có lẽ trời lạnh lắm. Nhưng em sẽ không mặc áo len đâu. Em thích bỏ tay vào túi co ro nói chuyện với cổ non. Buổi sáng cổ non diện ghê. Cổ non mặc cái áo màu xanh có gắn thêm những viên kim cương lấp lánh. Trông cổ non dễ thương và hiền lành ghê. Tự nhiên em thấy cái tên Quỳnh của em đáng ghét lạ. Sao ba mẹ không đặt tên em là Cổ Non nhỉ? Nếu Quỳnh biến thành Cổ Non thì có lẽ em sẽ đáng yêu lắm. Nhưng bây giờ em vẫn đáng ghét và lì lợm quá. Chỉ những lúc nói chuyện với cổ non em mới hiền lành thôi. Vậy thì lúc nào ngồi với cổ non em sẽ không là Quỳnh nữa mà em là một cổ non đáng yêu.



nhìn xa TRÔNG RỘNG

TÂN TOÁN HỌC LÀ CÁI QUÁI GÌ?

chúng ta với tân toán học và tin tức học

• ĐẶNG VĂN HẦU

(tiếp theo)

5.

Tân Toán học, như vậy, đưa chúng ta đến chỗ nhận định một cách khách quan hơn — một cách khoa học hơn — về các tin tức mà chúng ta nhận được. Bên châu Âu, nhất là ở Bắc Mỹ châu, các nhà khoa học tìm cách thu thập, phân loại, sắp xếp và so sánh các thứ tin mà họ nhận được về đủ mọi lĩnh vực. Họ dùng hàng trăm ngàn người vào các công việc thu thập tin tức, nhưng họ chỉ dùng một số ít người vào công việc phân loại tin tức, vì công việc này rất khó khăn. Rồi sau đó, đến lượt những người xếp đặt tin tức thành ký hiệu đặc biệt để ghi vào những bộ óc điện tử. Và, sau cùng, lại có những người biết sử dụng bộ óc điện tử vào công việc so sánh những tin tức đã được ghi nhận, để đưa ra một kết luận có tính chất sắc xuất toán học.

Mấy công việc trên, càng về sau càng khó, hợp lại và tạo thành một ngành mới của khoa học, mà tôi tạm gọi là cơ động chỉ huy. Và người ta dùng danh từ *informatique* — mà tôi dịch một cách miễn cưỡng là tin tức học — để gọi chung công việc sử dụng tin tức trong ngành khoa học mới mẻ đó.

Tin tức học, còn ở rất xa chúng ta. Rất có thể không bao giờ chúng ta phải dùng đến những bộ óc điện tử to lớn, trả lời những câu hỏi về kinh tế thế giới, về chiến tranh thứ 3, về quỹ đạo của một ngôi sao chổi mới được nhận thấy. Rất có thể chúng ta chỉ sẽ dùng đến những «máy tính» nhỏ, tại các cơ sở kinh doanh, hoặc dùng đến «điện cơ kế toán» trong một vài ngân hàng, một vài cơ quan của Nhà Nước.

Nhưng không phải vì thế mà chúng ta có quyền không biết đến tin tức học, nhất là khi chúng ta đã bắt đầu học tân toán học. Như tôi đã nói, các bộ môn mới mẻ ấy chỉ phối khả năng lý luận của chúng ta.

6.

Hai tuần lễ trước đây, tại một cơ sở ngoại quốc, có buổi thuyết trình về «kinh nghiệm dạy Toán học». Người thuyết trình là một giáo sư Toán, người Pháp. Bài thuyết trình cho biết riêng trong khu vực

đại học Ba Lê, năm vừa qua có ít sinh viên Toán-Khoa học đến nỗi phải đóng cửa mấy chục lớp. Để trả lời câu hỏi «tại sao», thuyết trình viên trả lời: khó quá, trừu tượng quá, và lẫn áp tri thông minh của học sinh bằng những khẳng định độc đoán quá, và lừa dối học sinh bằng những đề tài giả tạo quá xa thực tại (bài thuyết trình này có được đăng trên báo JEO ngày 15-10-69).

Điều đáng tiếc là người thuyết trình chỉ chê phương pháp cũ, khen phương pháp mới (hợp tâm lý hơn), nhưng vẫn không nói rõ được rằng dạy toán là dạy lý luận. Và, quan trọng hơn, không phân tích được con đường đi của sự kiện làm một bài tính đồ như sự vận động của một vòng luận lý. Nói một cách khác, người Pháp, ở các trường Pháp đã bắt đầu dạy Tân Toán học, nhưng vẫn CHƯA nói rõ cho học sinh biết mục đích của Tân Toán học là chỉ bảo cho họ biết cách THU XẾP CÁC DỮ KIẾN trong một đề tài suy luận.

7.

Khi một câu hỏi được đặt ra cho bạn, đầu óc bạn bắt đầu làm việc. Nếu câu hỏi giản dị, như «đã ăn cơm chưa?», thì ký ức bạn chỉ có việc làm một cuộc phối kiểm ngắn vào quá khứ là bạn đã có thể trả lời «chưa» hoặc «đã». Nhưng nếu câu hỏi phức tạp hơn, ví dụ: «Sáng hôm nay bạn đi những đâu?», hoặc: «Buổi họp hôm qua có những ai?» thì ký ức của bạn phải làm việc nhiều hơn, nhưng công việc nhớ lại vẫn còn giản dị. Còn nếu câu hỏi khó hơn, đại để như về việc làm của bạn trong một thời gian dài, hoặc về hành động của nhiều người (một dân tộc chẳng hạn) thì công việc trả lời sẽ khó khăn, vì bạn phải nhớ đến nhiều sự kiện khác nhau, phải sắp xếp các sự kiện ấy, phải lựa chọn những sự kiện quan trọng, rồi lại phải sắp xếp lại... cứ như thế cho đến khi bạn tìm thấy câu trả lời. Chúng ta gọi làm như thế là suy luận, suy luận đúng và rõ được gọi là thuận luận lý.

Từ xưa, chúng ta làm công việc suy luận một cách tự nhiên, người giỏi, người kém, hoàn toàn nhờ

(xem tiếp trang 34)

giữ việc trong nhà

THANH PHƯƠNG

Trong bài học hôm nay, chị Phương sẽ hướng dẫn để các em có thể thừa sức làm đẹp bất cứ chiếc khăn tay, bộ áo mặc nhà, bằng kiểu thêu mà chị biết các em ao ước từ lâu. Để các em của chị biết, đó là mẫu thêu gì nào? Thôi, chị nói ngay kéo các em cùng của chị sốt ruột.

Đó là kiểu thêu mũi quần thừng đẩy các em ạ.

Kiểu thêu này, có tác dụng làm bông hoa khi thêu xong nổi cao, trông đẹp và thật dễ thương, trong khi mình chỉ cần áp dụng một phương pháp thêu rất là đơn giản. Chị nghĩ rằng kiểu thêu đẹp này, bất cứ em gái nào biết cầm kim, biết khâu chỉ đều có thể thực hiện một cách dễ dàng.

Các em còn nhớ «những con bọ» mà các em thường phải làm ở kích áo dài, với công dụng để cho hai tà áo được bền, không dễ xê làm đôi ấy mà.

Nào, bây giờ các em hãy lấy kim chỉ ra đây.

Các em vẫn không quên chọn một cái kim nhỏ, dài đầy chữ? Và nhớ rửa tay sạch, lau khô nhé. Và lần này, chúng mình có quyền dùng màu chỉ màu đỏ, đỏ tươi ấy em ạ, hoặc màu hồng nếu em nào thích màu nhạt.

Các em hãy nhìn vào hình vẽ trong bài, nơi có chiếc kim được quấn nhiều vòng chỉ chung quanh, và chị đợi các em bắt đầu thực hiện mũi thêu quần như hình vẽ trong bài. Tức là mũi kim xuyên qua vải một mũi ngắn, kim xuyên lên gần hết mặt vải thì các em lấy chỉ quấn nhiều vòng đều và chặt tay quanh thân kim. Xong xuôi, các em rút kim lên. Khi rút kim, các em nhớ đừng để những vòng chỉ tung ra, hãy lấy đầu ngón tay giữ nhẹ thân kim ở phần có chỉ quấn lại cho mặt chỉ nằm sát, đều nhau thì mũi thêu sau mới mượt, đẹp và đều đặn.

Đây chỉ mới là những mũi tập. Các em cần tập thật nhiều mũi, cho khéo tay, đều tay và mũi thêu trở nên mượt mịn đã. Sau đó, khi nào «cắm» thấy được, nghĩa là trơn tay và mũi thêu đều rồi, các em hãy thực hiện bông hồng với cành cây ở hình kế đây.

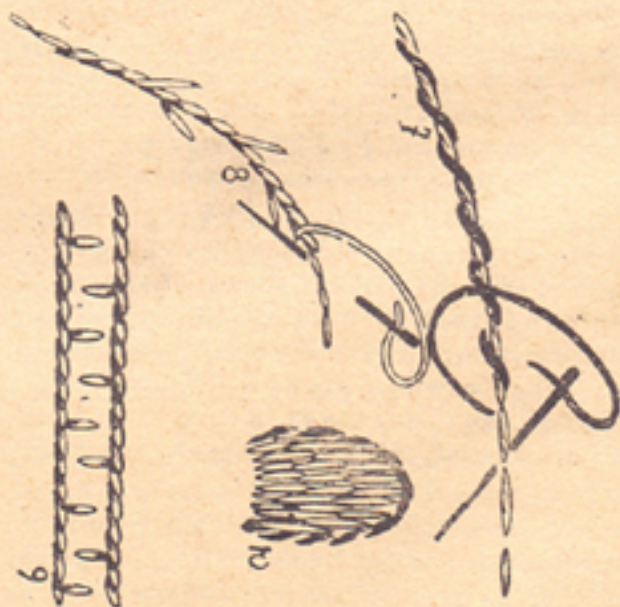
Một bí quyết trong kiểu thêu quần này là phải đếm mũi chỉ.

Vì dụ như cánh hồng mà các em thấy đây, mỗi lá hồng (hai đường ngắn nằm song song với nhau) các em cần đếm mũi cho đều, có thể bảy vòng chỉ quấn cho mỗi đường, thì những lá hồng kia cũng phải quấn cho đủ số vòng như vậy.

Đến bông hồng, ngoài chuyện đếm từng vòng quấn đầy đủ, không nhiều, không ít, các em nên lưu tâm đến việc xếp đặt cánh hoa. Chị tiếc rằng không gặp được các em để chỉ tường tận hơn, vì bông hồng thêu xong, đẹp hay không là do sự minh xếp đặt những đường thêu chồng lên nhau, sao cho cánh hồng trở nên tròn trĩnh, nổi bật, giống hoa hồng thật.

Tạm thời, hơn nữa vì đây là bài học thứ nhất về kiểu thêu mũi quần thừng, tốt hơn hết, các em hãy áp dụng theo hình vẽ trong bài. Thằng hoặc, «bông hồng» của các em có «rửa» đôi chút thì cũng chớ nên chán nản. Người ta đã nói thất bại là mẹ thành công, các em đừng quên câu ấy. Mới đầu bao giờ cũng loạng choạng chút đỉnh, sau rồi, với đức tính kiên nhẫn và chăm chỉ của các em, chị tin, chỉ vài lần, các em sẽ thực hiện được những bông hồng thật tươi, mới nở, tròn trĩnh, dễ thương.

Rất mong, trên góc những chiếc khăn tay mới của các em hoặc thêu cho mẹ, từ sau bài học này trở đi, các em sẽ có những chùm hồng tươi thắm, dễ yêu...



Hình này ở bài số trước, nhưng vì bản kẽm bị chậm nên không kịp in. Vậy các em xem lại bài kỹ trước mà ứng dụng vào hình kỹ này. Thành thực cáo lỗi các em.



và trong gió mùa thu

Tay giọt nước, môi lá cây, mắt nhìn cỏ mặt
Em đến bằng chim sáo gọi ngoài kia
Chiếc áo xanh mắc trên vai phần nhẹ
Mái tóc phẳng lý như dòng suối đêm khuya
Nụ cười thơm nhỏ chín
Hơi thở trong veo nước giếng mùa hè
Vàng trăn thân nhiên tường đá cứng

Tôi nghe từ buổi đó mặt trời khua mấy nhịp
Như tiếng chân không ngớt dội vào hồn
Như trái tim sắp vỡ thủy tinh
Em có biết ?

Những ngày mùa Hạ mang tặng nhau dây phím
đương cầm

Đề tôi nghe ngón tay em thánh thót
Chúng ta bắt đầu cỏ mura trên chân son
Hay nổi nhớ tiếc của bầy ve
Bên ngoài cửa lớp

Những buổi chiều tha thiết vẫy một đám mây học
trò

Bay là đà trí nhớ
Phải chăng hình dáng phóng đi làm cộng rơm khô
Ngậm hoài trong miệng loài chim khốn khổ

Em đã đến ngọt ngào nhựa mát tháng giêng
Tươi hơn búp hoa tháng chín
Ngây thơ như quả trứng non
Lăn trong bàn tay ấm
Tôi có trái mùa Thu lăn trên mái đỏ
Và gió vàng rất tinh cở
Một hôm len rất nhẹ
Cửa phòng tôi đóng kín tim tôi

Thả chiếc thuyền mùa Thu vào mắt em
Thong dong một đời cặp sách
Áo mới, thận trong, soi vào tường cửa gương
Tuổi mười lăm lá biếc
Tôi vẫn lắng nghe trong giọng đọc bài
Hơi thở men nồng của thời mới lớn.

TỪ KỂ TƯỜNG



LẠI ĐƯỢC NHÌN XUỐNG
Cuộc Đời vì bạn ngọc yêu cầu
âm ý. Nhưng, bây giờ, nhìn
xuống cuộc đời bằng đôi mắt
nghịch ngợm và tấm lòng đại
lượng. Chứ không có ác ý. Rất

thận trọng để tránh gây ngộ nhận rằng nhìn
xuống cuộc đời là để công kích cuộc đời, là để
khoe khoang mình, khoe khoang sự chủ quan
của mình. Người cùng bạn ngọc nhìn xuống
cuộc đời : Ái Hoa. Ái Hoa là hóa nhân ái. Cũng
chẳng thể một mình Ái Hoa nhìn xuống cuộc
đời nổi. Bạn ngọc hãy cùng Ái Hoa nhìn xuống
cuộc đời để thương sót cuộc đời và được cuộc
đời thương sót. Và đề, gọi rằng, cặp sách đến...
trường đời.



BÀI HỌC THỨ NHẤT
Tuổi Ngọc học ở bạn
ngọc. Mục Nhạc Trẻ
đó. Vì chiều một số bạn
ngọc, Tuổi Ngọc đã bị
hầu hết (trừ số bạn yêu
cầu mục Nhạc Trẻ) bạn ngọc phản đối. Bạn ngọc
chê Tuổi Ngọc... tự mâu thuẫn. Bạn ngọc →



một bóng hồng cho bé

Như viên cuội nhỏ vỡ trong hồ
Con đường lối biết rất bơ vơ
Đầu thu chiếc lá còn thơm ngái
Sợi nắng chưa vàng nhưng hơn tơ

Nghe không chim nhỏ hót xa vườn
Ngày thu gần lại dễ bay hương
Tôi về xanh ngắt hồn cây cỏ
Lâm gió ngày thơ, trái mới hương

Trái chua như thề một loài dâu
Tuổi bé còn ngoan áo lụa là

Mây trắng phủ lên hồn sách vở
Tay đời vói vọi đến trắng sao

Nghe trên tóc bé một dòng sông
Thuyền đi như nước đổ qua lòng
Và đó, thời gian là cơn sóng
Đầy ngược u buồn lên mắt trong

Sáng qua lối bé một mặt trời
Cho hồn mở cửa mắt xanh ngời
Tôi thêm một buổi vào lớp học
Và bé ngày thơ giữa tiếng cười

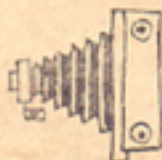
Nghe trong mắt bé một thìa kem
Trời chớm thu rồi có gió êm
Cũng xin một chút hồn gầy lạnh
Ngày tháng thơm mưa đứng dưới thềm

Mọc trên lối bé một lùm cây
Cho chiều nhạt nắng có chim bay
Tôi ôm tất cả vào trong mắt
Về ngủ đêm thâu tiếc giấc ngày

Tặng riêng cho bé một bóng hồng
Cho đời khó lại những gai lòng
Đừng ai vói tới ngày bé lớn
Đề giữa đời thâm tôi cũng không

TỪ KỂ TƯỜNG

chê mục Nhạc Trẻ vô tích sự, lằng nhách và... vọng ngoại. Một số bạn trẻ cho rằng Tuổi Ngọc bảo thủ, cái gì cũng « *quê hương là đẹp hơn cả* ») không chịu nhìn xa một chút xem tuổi trẻ bây giờ thích cái gì. Nhạc Trẻ (tạm dịch danh từ *beat music*) đang được tuổi trẻ hâm chuộng. Nhiều văn hữu quả quyết mở mục Nhạc Trẻ đi, độc giả sẽ hoan hô. Nhưng độc giả đã không hoan hô. Độc giả Tuổi Ngọc... bảo thủ như báo Tuổi Ngọc. Vậy xin bỏ mục Nhạc Trẻ đi, cáo lỗi cùng bạn Tân Phương đã hết lòng giúp đỡ. Từ nay, xin trở về với những cái gì gọi là những tháng năm đẹp nhất một đời người.



BẠN NGỌC MUỐN biết về giải « VĂN HỌC NGHỆ THUẬT » do Phủ Tổng Thống tổ chức và muốn biết những ai đã gửi tác phẩm dự thi. Ai Hoa xin «cống hiến» bạn

ngọc tên tác phẩm và tác giả dự thi các bộ môn truyện, thơ và kịch. Còn các bộ môn khác, nếu có nhiều đất, sẽ «cống hiến» sau.

TRUYỆN

Tổ quốc sơn hà còn nhớ ta tổ diêm	Tân Lực
Quỳnh Giao quận chúa	Trần Quang Nghĩa
Đau thương	Hùng Phong
Tuyết Lan	Vũ Quân
Tự do sống	Phù Kiêu
Giải thoát đêm giảng sinh	Trần Thanh Diệu
Đau thương	Trần Khắc Cần
Bên này sông, bên kia sông	Nguyễn Trung Dũng
Dốc đổ	Hoàng Liên Sơn (Vũ thị Thục)
Về dĩ vãng	Trần Quang Oánh
Y sĩ tiền tuyến	Trang Châu →

con suốt mùa đông

TÌNH THỦY

Một lần nữa mùa đông lại về. Mùa đông hiện diện trong em bằng những tháng ngày sương mù trong khung trời tuổi lớn. Những chiếc lá mùa thu đã rơi đi, ngọn gió heo may đã bay đi, bầu trời vàng ủa cũng qua đi. Bây giờ em ở đây nhìn mùa đông trước mặt với những hàng cây khô hai bên đường trơ lá. Qua khung cửa sổ em nhìn thấy xa xa ngôi giáo đường nằm cô kính trầm lặng dưới chân đồi. Những buổi chiều mùa thu em hay ra đứng bên cửa sổ nhìn xuống đồi để được trông thấy ngôi giáo đường trắng nổi bật giữa những hàng cây xanh mướt chung quanh. Bây giờ thì những tầng cây rậm lá ấy chỉ còn trơ cành khẳng khiu, bất chợt em nghe từ không gian một sự yên lặng tuyệt đối khiến cảnh vật thêm êm đềm và lặng lẽ. Những buổi sáng mùa đông giá tuyết nơi đây làm em lạnh cóng cả người, em không còn đi dạo trên con đường dẫn đến đồi thông nữa. Tuy nhiên đứng trên đồi em vẫn trông thấy những tà áo len đủ màu sắc sỡ. Thấp thoáng sau những hàng thông hiu quạnh. Em nhìn lên trời, bầu trời xám và đục. Những nhánh cây khô đen thẫm nổi bật trên nền trời xám buồn đó. Em chợt nhớ tới một mùa đông rét mướt trong truyện thần thoại hoang đường của cô tích Pháp mà ngày xưa mẹ thường kể mỗi lần đưa em vào giấc ngủ trẻ thơ. Tuổi thơ em qua đi như một giòng suối, giòng suối trôi đi trôi mãi và không bao giờ ngược giòng trở lại chốn cũ. Những buổi chiều mùa đông như hôm nay em hay ra ngồi bên con suối nhỏ ven đồi, đưa mắt nhìn những viên đá cuội trắng dưới giòng nước trong veo, để nghe thương tiếc những tháng ngày còn chạy nhảy tung tăng trên đồi để hái hoa tím dại, những tháng ngày thơ ấu chưa

biết ưu tư và mùa đông hiện hữu trong cuộc đời. Bây giờ ngọn đồi cổ non in dấu chân em thời tuổi đại còn đó, giòng suối mùa đông còn đó, tháng ngày mùa đông sương mù còn đó nhưng em đã đánh mất dĩ vãng xa mù mà không bao giờ em tìm thấy lại được.

...

mừng quà đám cưới biếu bạn phương xa

Không có gì lịch sự và tiện lợi bằng 1 cuốn tape nhạc JO MARCEL với những giọng ca tuyệt vời của Lệ Thu — Bạch Yến — Jo Marcel — Tiny Yong — Như An — Carol — Vi Văn v.v... và giá chỉ có bán 1.200\$ từ số 1 tới số 10, gồm có 34 bài mỗi cuốn.

trình bày thiết đẹp âm thanh tuyệt hảo

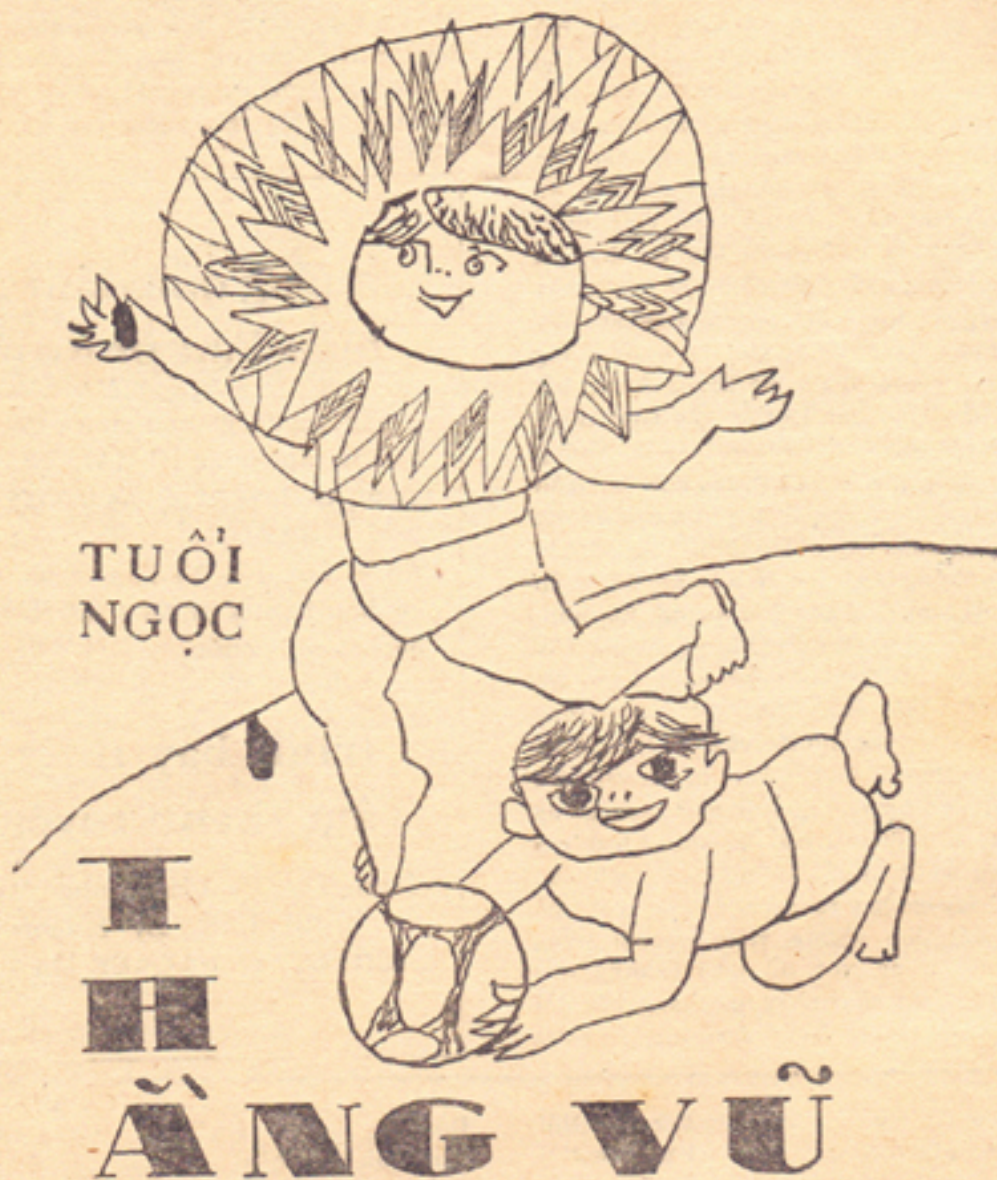
Trung Tâm Phát Hành nhạc JO MARCEL
101 Công Lý Saigon và
CRYSTAL PALACE lầu 1 số 204.

Việt nam muôn năm	Đào Văn Hội
Gló bại quân trưởng	Đào Văn Hội
Tình thư chiến tuyến	Song Anh
Những phút chạnh lòng	Khánh Xuân (Trần đức Ninh)
Đôi bờ	Mặc Lang
Chợt nghe lòng bâng khuâng	Thanh Việt Thanh
Tình Hân	Vương Thế Hanh
Lũy	Trần Quang
Má hồng	Đỗ Tiến Đức
Nhật ký quân trưởng	Trần Châu Hồ
Lá lách định mạng	Ngọc Hùng (Tr. Ng. Khỏe)
Bão	Nguyễn Thạch Kiên
Bờ sông lá mục	Phan Lạc Tiếp
Đưa em bước xuống cuộc đời	Trần Mỹ Linh
Thầy tăng mở nước	Nguyễn Quỳnh
Tiếng đồng nội	Trần Tuấn Kiệt

Đông tây tình sử	Thi Vinh
Hình ảnh giai nhân	Dại Hải
Buồn vui đời lính	
(1/ Người nữ gián điệp 2/ Vui buồn chiến tuyến)	Võ Hữu Hạnh
Chuyện một vết hằn	Ảnh Tuyết
Đất chết	Dương Trữ La
Từ đêm khởi chiến	Lan Đình
Trại đầm đùn	Trần Văn Thái
Quả đất với cung trăng	Lương Trường
	Xuân + Vương Đức Thực
Ngoại thành	Duy Năng
Con phỉ	Nguyễn Thanh
Không nghe tiếng súng	Duy Nhất
Hoa xương rồng thán	Nguyễn Hoài Giang
Hỏa ngục đỏ	Trình Công Hạnh
Hồn tượng đá	Diệp Thanh Lang
Tiếng súng vọng về	Đào Nam Phương

(kỳ sau tiếp)

duyên anh



- truyện của những tháng năm đẹp nhất đời người
- truyện của người lớn muốn tìm lại những ngày xưa còn bé
- truyện của tuổi thơ muốn tìm thấy chính mình

ĐỜI MỚI 280, Vĩnh Viễn, Saigon — tổng phát hành

SÁNG CHỦ NHẬT, 25-10, DUYÊN ANH SẼ KÝ SÁCH

TẠI QUÁN SỐ 75 LẦU I CRYSTAL PALACE

đã phát hành khắp nơi

gia đình thương yêu

sẽ ngồi chỗ nào? Thôi, đợi ngày Tuổi Ngọc có tòa soạn rộng lớn đã, em nhé! 3) Vẫn có ba trang bài của các em đó.

● NHẢY TIN RIÊNG. — Một độc giả ký tên không rõ ở Huế và N.C. T. ở Phú Nhuận: *Giờ ra chơi* như thế là cũng dài rồi. Và « phải » chấm dứt. Xin cảm ơn những lời thăm hỏi. Mong sẽ có dịp viết thư riêng. N.Đ.T.

● NUI AI (Bình Dương). — Tuổi Ngọc đã « loại » được nhiều cái « lâm cầm » rồi đấy chứ. Những số gần đây, hẳn em phải bằng lòng. Em ngày thơ lắm đó, không có Lambro cho quảng cáo thì không ai cho cả. Anh rất thích đăng quảng cáo cho các trường học. Hiềm một nỗi, họ không cho Tuổi Ngọc. Hiềm chưa, em? À, cái tài bút của em... nhức đầu ghê. Thôi không kêu ca nữa. Mến em.

NHÓM NỮ SINH THỦ THỪA LONG AN

Cho biết địa chỉ để chủ đăng báo. Nhiều bạn ngọc muốn tặng sách cho thư viện trường các cháu đó. Chủ sẽ xin sách của tạp chí Văn, Văn Học, Thương Yêu, Đời Mới vân vân gửi các cháu.

● HỒNG ĐỨC (nhóm Chân Trời Mới) — 1) Bị giờ, Tuổi Ngọc là của tất cả mọi người rồi. 2) Đó không còn là mục giải đáp tâm tình và Tuổi Ngọc chẳng bao giờ có mục tương tự 3) Báo là của mọi người nên mọi lớp tuổi phải có mục riêng. 4) Đã có nhà xuất bản Tuổi Ngọc. 5) Không thể in lại báo nhưng còn báo cũ. Và sẽ đóng tập 10 số. Thợ gấp không có thì giờ đóng 2 ghim đủ trả thêm tiền. 6) Không phải là khoe tên trường mà để tòa soạn biết bạn ngọc trong nước học ở những trường nào. Cảm ơn nhóm Chân Trời Mới nhiều lắm.

● THÚY LAN (Marie Curie). — Đã bảo là chú không tự ái khi làm Tuổi Ngọc, sao cháu cứ nhể chú hoài vậy? Cháu không tin chú nói thật à? Không ai ghét cháu đâu.

Trong gia đình yêu thương, không ai ghét ai cả. Bởi vì ấn loát đắt mà con số phát hành lại giới hạn nên sách Việt luôn luôn đắt hơn báo Pháp loại Livre de poche. Loại ấy rẻ lắm vì nó còn mang tính cách... trao đổi văn hóa. Nếu cháu mua sách của nhà xuất bản khác, thì dụ cuốn *Au chair de la lune mon ami Gaylord* của Eric Malpass mà chú mới mua ở Xuân Thu, cháu phải trả những ngót năm trăm. Sáu trăm mua được 4 cuốn sách là rẻ rồi. Cháu giàu tâm hồn quá. Những người giàu tâm hồn, lớn lên sẽ sung sướng.

● BĂNG TRINH (Phan Thiết). — Anh trả lời những câu hỏi của em đây. 1) Những người ấy khó tính lắm. Mà anh thì không đủ khôn khéo để được họ chiều chuộng. Họ dễ giận và chỉ thích làm theo ý họ. 2) Em bảo bớt đăng bài của bạn ngọc, trong khi nhiều người đòi đăng thật nhiều, tăng trang để đăng thêm. Anh kẹt rồi. 3) Anh đã chỉ còn thì giờ và 2 trang báo trả lời thư. Em cho anh biết xem Tuổi Ngọc những số gần đây tạm được chưa?

● TRẦN VŨ (Đà Nẵng). — Thành thật cảm ơn lời khen và cả những lời chê của ông. Tôi chỉ còn biết hứa sẽ thực hiện đúng lời ông dạy bảo. Đa tạ.

● PHẠM XUÂN (Phú Nhuận). — Những người chê Tuổi Ngọc đều là thầy của Tuổi Ngọc. Em đừng sợ anh buồn. Cảm ơn em nhiều lắm.

TRONG GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU
Hà Như (Thượng Hiền), Trần Sơn (Thượng Hiền), Nguyễn Thái Hòa (Đà Lạt), Mây ngàn Phương (Nhà Trang), Lâm Tường (Chợ Lớn), Huỳnh thị Bạch Sương (Sài Gòn), Hoài Lệ My (Sài Gòn), Lê luyến Lê (Duy Tân), Tường Đan (Thủ Đức), Huỳnh Cúc Diệp (Trưng Vương), Bướm Vàng (Lê văn Duyệt), Xuân Kiêm (Thủ Đức), Nguyễn Tú Anh (Đà Nẵng), Tôn nữ Diệu Chuyển (Đồng Khánh), Lê hoài Trang (Nhà Trang), Nguyễn Ngọc Hùng, Trần hữu Tâm (Ban Mê Thuột), Lê Nguyễn Hà (Ban Mê Thuột), Võ hữu Nghĩa (Mỹ Tho), Trần thị Phấn (Lê

Ngọc Hân), Hoàng Oanh (Kiến Hòa), Lệ Mỹ (Thủ khoa Huân), Võ lan Tân (Tổng phước Hiệp), Car Touche (Huế), Lê dũng Tâm (Sài Gòn), Trần đình Oai (Bồ Đề), Võ quốc Hoài (Cần Thơ), Lê Xuân Cảnh (Tổn Phước Hiệp), Đinh anh Phương (Chợ Lớn), Xuân Mai (An Giang), Kim Chi (Sài Gòn), Quên Anh (Quảng Nhữ), Trần thị Thủy Tiên (Đồng Khánh), Đan Ngọc (Đà Nẵng), Mai Mỹ Lộc (Đà Nẵng), Công Huyền Tôn Nữ Nhận Châu (CL Bình Long), Kim Sa (Sài Gòn), Huy Nam (Sài Gòn), Lê thị Lam Ngân (Tam Kỳ), Nguyễn Mộng Thúy (Long Khánh), Huỳnh Hiệp Hoa (An Giang), Nguyễn Thảo Nương (Huế), Yến Nhung (Qui Nhơn), Đỗ Thị Minh Nguyệt (Huế), Trần thị Bê (Huế), Đỗ thị Như Mai (Huế), Đặng thị Ngân (Huế), Thắng Thế (Đà Nẵng), Moka So Đa (Nam Thiên), Lâm Thanh Đình (Qui Nhơn), Phạm (Gia Định), Lê Châu Huyền Thoại (Sài Gòn), Võ thị Công Nghĩa (Bình Long), Trương Như Hồi (Đà Nẵng), Linh Xuân (Tân Định).

TRONG TUẦN NÀY TÒA SOẠN ĐÃ NHẬN ĐƯỢC BÀI « VIẾT VỀ MẸ TÔI » CỦA CÁC TÁC GIẢ CÓ TÊN DƯỚI ĐÂY :

Đặng Quốc Chương, Nguyễn Nhật Hoàng, Đặng thị Bích Thủy, Mai hữu Cho, Vũ thị Bướm, Hoàng văn Nguyên, Ngọc Long, Lê văn Quang, Hoài Nghiễm Tuấn, Nguyễn Huỳnh Đăng Vương, Võ thị Xuân Hiền, Vy Huyền Diệp, Trần Hữu Nghiễm, Ti Ti, Loan Thảo, Thụy Khánh, Duyên Ca Uyên Uyên, Trương Thị Ngọc Dung, Trương Công Quảng, Vũ thị Minh Liên, Kim Ngọc, Ngân Tuyền, Hoàng Phước, Nguyễn Mậu Trắng, Trần Tử Trục, Băng Huyền, Đinh Đức Xương, Nguyễn Thị Thu Hiền, Phan Khối, Hà Thu Thủy, Lê Hữu, Phước, Đức Phúc, Huỳnh Sáu Phương Khanh, Lê Thị Uyên Thảo, Lê Như Vân, Nguyễn Thị Lan, Mộng Hoài Hương, Lê Hoàng Thịnh.

nhìn xa trông rộng

tri thông minh và sự học — học là thu thập lấy số nhiều dữ kiện để sẵn trong đầu óc, đồng thời cũng là tập suy luận cho quen (bằng cách trả lời những câu hỏi của thầy giáo). Bây giờ, Tàn Toán học bắt đầu dạy thu xếp các dữ kiện thành hệ thống. Nhưng không dạy, và cũng không mở rộng phương pháp diễn hành của suy luận, Tàn Toán học mới là bước lẩn mò mà đầu tiên vào chu kỳ biện chứng mà thôi.

8.

Tôi không thích dùng chữ Hán—ví dụ : chu kỳ biện chứng — nhưng có một số chữ đã được dùng quen, nên các bạn phải cố gắng tìm hiểu. Mục đích của tôi là nói để các bạn rõ công việc suy luận là công việc chúng ta làm suốt ngày, suốt đời, mặc dù có nhiều lúc bạn suy luận mà không biết mình suy luận. Sự học giúp các bạn hiểu biết về nhiều vấn đề, mỗi hiểu biết là một yếu tố để sẵn, dành cho sự suy luận sau này của đời sống. Sự thảo luận, sự làm bài, nhất là làm tính đổ, tập cho các bạn quen với diễn trình của sự suy luận.

Các bạn có thể không có cái may mắn học Tàn Toán học. Các bạn không phải tiếc hận gì, nếu các bạn tự tập lấy được phương pháp suy luận : thoát đầu, bám chặt lấy đề tài (câu hỏi) và tìm hiểu đủ mọi khía cạnh. Sau đó, tìm mọi yếu tố có liên hệ đến đề tài, rồi sắp xếp theo thứ tự thời gian (trước, sau) không gian (gần xa) và tầm quan trọng. Sau cùng, tri thông minh và một số thói quen sẽ giúp bạn trả lời câu hỏi.

(còn 1 kỳ)

trả lời thư

Bạn Đào Thụy KHÁNH DU, thư không đề ngày tháng.—

Bạn trách tôi « kẻ tử đứng » vào miệng, vì, sau khi trả lời thắc mắc của bạn (trong Tuổi Ngọc số 8) tôi còn tự cho phép khuyên bạn không nên « đánh đổ » trong bức thư yêu cầu giải thích những thắc mắc về khoa học của bạn. Bạn cho rằng tôi thiếu « đức độ », và kết luận « tôi đã vấp phải một lỗi lầm rất lớn. » Ý kiến của bạn đã được nêu ra, chúng ta không cần bàn cãi tiếp, vì rất khó phân phải trái và đồng thời cũng không cần — tôi thiết nghĩ đáng những ý kiến ấy ở đây là đủ vừa ý bạn.

Tuy nhiên, về câu hỏi của bạn về « Tác dụng của sự học », thì tôi hoàn toàn đồng ý với bạn : học để mở rộng tầm kiến thức, và để LÀM LỢI CHO MÌNH (bạn viết hoa mấy chữ này).

Đề học, biết hỏi và dám hỏi (không tự ái hão huyền) là những việc khó. Nhất là « biết hỏi » vì mỗi khi hỏi người khác, chúng ta rất dễ bị nghi ngờ là không định tâm « hỏi » mà định tâm « đổ ». Ở

đời đã có rất ít người có thiện chí trả lời những câu hỏi về học hành — trừ thầy giáo — lại còn có rất nhiều người, có sẵn mặc cảm, thấy khó chịu khi bị chúng ta đặt một câu hỏi khó trả lời.

Tôi đồng ý rằng mục trả lời các bạn do chính tôi đặt ra. Nhưng thú thật, tôi chờ đợi những câu hỏi thực tế, có liên quan đến sự hiểu biết của các bạn, mà các bạn TIN rằng có thể trả lời, và tôi sẽ cố gắng trả lời. Còn những câu hỏi không thể trả lời, tôi chắc các bạn cũng đã biết từ trước, nhưng vẫn cứ hỏi, xem người trả lời có biết thế hay không : nếu có biết thì là thường rồi, nhưng nếu không biết mà cứ trả lời ầu ẩu, thì các bạn được cười chơi, và được khoe với bạn hữu về sự thử thách của mình.

Tôi khuyên bạn là khuyên không nên mất thì giờ nhân danh tính chất thân thiện của tờ báo này đối với phần đông bạn đọc của nó, và bỏ phí cơ hội hỏi học thêm một vài điều bổ ích, bằng cách đánh đổ với ý định hạ nhục kẻ khác. Tôi muốn nói rằng điều đó KHÔNG CÓ LỢI cho bạn chút nào, vì kinh nghiệm cho biết, bạn đã « hỏi » tôi như vậy thì rất có thể bạn còn hỏi người chung quanh, và những người đó sẽ không có thiện cảm với bạn, dù họ có mắc lỗi hay không. ●●●

SAIGON CÓ GÌ LẠ ?

Đại Ấn Quán

KIM CHÂU

24 Nguyễn-an-Ninh Saigon

Đ.T. 23.971 — 90.654

(Cửa tây chợ Bến Thành vô 200 thước)

- Một bước tiến rất xa trong ngành Ấn Loát tại Việt Nam.
- Một Ấn Quán chưa từng có tại Thủ Đô. Trang bị máy móc tối tân nhất Việt Nam.
- Một tin mừng cho những khách hàng cần in GẤP không mất thì giờ chờ đợi quá lâu.
- Quý vị sẽ hài lòng khi đặt in tại Ấn Quán KIM CHÂU.
- Nhận in : Lịch, các loại sách báo, giấy tờ thương mại, Công Tư sở v.v...
- ĐẶC BIỆT : Danh Thiếp, Thiếp Cưới, bao thơ, giấy viết thơ, sau 5 giờ lấy liền.
- Mỹ thuật — Nhanh chóng — Giá phải chăng

Kính mời

Hàng ngày đón đọc

Công Luận



NHẬT BÁO

THÔNG TIN & NGHỊ LUẬN

Chủ-nhiệm : TÔN THẤT ĐÍNH

LẬP TRƯỜNG

Chuyện mỗi ngày

Thời cuộc quốc tế

Tin... lạt dứa

• NGHỊ LUẬN
ĐANH THÉP
GIẢI TRÍ
TAO NHÃ



diễn đàn chung

tâm tư người dân

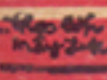
tham luận

dưới mắt
chúng tôi

Trang của lính



1001 CHUYỆN NGÂN QUỐC TẾ
HAY NHƯ THẾ GIỚI



PHỤ NỮ



tuổi ngọc

SỐ 471

TỜ BÁO CỦA TUỔI TRƯỞNG VÀ NGỌC



chiếm
tâm sự



lay ngl cầm bút



GIA ĐÌNH NGÀ NGỌC



Cuối
tuổi

Truyện dài và bài bình luận
của NGUYỄN AN NINH



TRUYỆN VUI CỦA DUYÊN-ANH

• NHẬT BÁO
CÓ TÒA SOẠN
VĨ ĐẠI NHẤT
VIỆT NAM

• TRANG CỦA LÍNH
CÔNG LUẬN
MỞ LỐI CHO NHỮNG
TRANG LÍNH
TRÊN CÁC BÁO KHÁC

TÒA - SOẠN TRỊ-SỰ

24, Nguyễn An Ninh - SAIGON

Điện - thoại : 23.971 - 90.652 - 90.654

Tin... lạt dứa

BÌNH

EN XA VÀ
TIỆP.

ên đội 5 nước CS
in đảng Tự Do Khó
t nơi các cuộc biểu

Prague, trong ngày
Tự Do Khó đã lên
ngay, cũng không
t nơi các cuộc biểu

• Tin... lạt dứa báo chí Phê Cờ Trí tuệ của Vũ Lạc...
phát và anh Mân đã từ bỏ để cho anh và anh Mân...
đi và anh Mân...